

VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Bình Thuận, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Tổng kết công tác năm 2024
(Từ ngày 01/12/2023 – 30/11/2024)

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024, Kế hoạch số 01/KH-VKSTC ngày 19/12/2023 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về công tác trọng tâm năm 2024 và Kế hoạch số 240/KH-VKSTC ngày 23/10/2024 của VKSND tối cao về việc "Tổng kết công tác năm 2024 và triển khai công tác năm 2025 của ngành Kiểm sát nhân dân"; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận (viết tắt VKSND) báo cáo tổng kết công tác năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Tình hình tội phạm

Trong năm 2024, tình hình tội phạm có chiều hướng gia tăng, đã khởi tố mới 1.957 vụ/ 2.882 bị can (tăng 159 vụ, 284 bị can so với cùng kỳ). Đặc biệt là tội phạm về an ninh quốc gia xảy ra 01 vụ (tăng 01 vụ/ 01 bị can so với cùng kỳ). Tội phạm về tham nhũng, kinh tế, chức vụ vẫn diễn biến phức tạp nhưng năm qua chủ yếu tăng về tội tham ô tài sản (tăng 05 vụ). Tội phạm về trật tự xã hội có tăng nhưng không đáng kể (tăng 18 vụ), nhiều nhất là tội cố ý gây thương tích (tăng 47 vụ), riêng tội phạm giết người (giảm 03 vụ), vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (giảm 31 vụ), đánh bạc (giảm 19 vụ). Các vụ án giết người, cố ý gây thương tích đa số do nguyên nhân xã hội, các đối tượng từ mâu thuẫn nhỏ, xích mích nhau trong các cuộc tổ chức uống rượu, bia, thiếu kiềm chế đã sử dụng hung khí nguy hiểm như dao, kéo...đề đâm, chém nhau. Tội phạm xâm phạm sở hữu vẫn tiếp tục gia tăng nhất là tội trộm cắp tài sản (tăng 49 vụ), cướp giật tài sản (tăng 10 vụ), lừa đảo chiếm đoạt tài sản (tăng 23 vụ), lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (tăng 16 vụ), phương thức phạm tội của các vụ lừa đảo ngày càng tinh vi, nhiều vụ sử dụng các ứng dụng mạng xã hội để thực hiện hành vi chiếm đoạt, số tiền bị chiếm đoạt ngày càng lớn. Tình trạng mua bán, tổ chức sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy vẫn diễn biến phức tạp, phương thức, thủ đoạn phạm tội không có gì mới, tuy nhiên khối lượng ma túy phạm tội ngày càng lớn, tăng nhiều nhất là tội tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy (tăng 90 vụ). Tội phạm xâm phạm tư pháp xảy ra 02 vụ (giảm 03 vụ so với cùng kỳ).

Các tội phạm cụ thể như sau:

1.1. Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia: Khởi tố mới 01 vụ/ 01 bị can (tăng 01 vụ, 01 bị can so với cùng kỳ năm 2023) về tội làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống phá nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Điển hình¹.

1.2. Tội phạm về trật tự xã hội: Khởi tố mới 578 vụ/ 1.246 bị can (tăng 18 vụ/ 131 bị can (viết tắt bc) so với cùng kỳ), gồm:

- Giết người : 18 vụ/ 46 bc (giảm 03 vụ, tăng 03 bc);
- Vô ý làm chết người : 03 vụ (tăng 01 vụ, giảm 02 bc);
- Đe dọa giết người : 01 vụ (bằng số vụ, giảm 02 bc);
- Cố ý gây thương tích : 252 vụ/ 386 bc (tăng 47 vụ/ 93 bc);
- Hiếp dâm : 10 vụ/ 07 bc (tăng 08 vụ/ 05 bc);
- Hiếp dâm người dưới 16 tuổi : 17 vụ/ 13 bc (tăng 04 vụ, bằng số bc);
- Cưỡng dâm : 01 vụ/ 01 bc (tăng 01 vụ/ 01 bc);
- Giao cấu với người từ...16 tuổi : 13 vụ/ 17 bc (giảm 03 vụ, tăng 04 bc);
- Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi : 04 vụ/ 03 bc (tăng 01 vụ, bằng số bc);
- Làm nhục người khác : 01 vụ (bằng số vụ, giảm 01 bc);
- Bắt, giữ... người trái pháp luật : 07 vụ/ 21 bc (tăng 01 vụ, 08 bc);
- Xâm phạm chỗ ở của người khác : 01 vụ/ 01 bc (bằng số vụ, giảm 03 bc);
- Vi phạm QĐ về tham gia GTĐB : 86 vụ/ 73 bc (giảm 31 vụ, 40 bc);
- Đưa vào sử dụng phương tiện... : 01 bc (tăng 01 bc);
- Giao cho người...tham gia GTĐB : 02 vụ/ 04 bc (bằng số vụ, tăng 01 bc);
- Xâm nhập trái phép vào mạng... : 01 vụ/ 01 bc (tăng 01 vụ/ 01 bc);
- Sử dụng mạng máy tính...tài sản : 02 vụ/ 01 bc (bằng số vụ, bc);

¹ Qua thông tin quần chúng nhân dân và các biện pháp nghiệp vụ, Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Bình Thuận xác định Lê Hoàng Trung (sinh năm: 1977; HKTT: khu phố 7, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận) có hành vi phạm tội “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Cơ quan An ninh điều tra đã tiến hành lập biên bản làm việc, thu giữ những đồ vật, tài liệu; đồng thời tiến hành kiểm tra nhật ký, dữ liệu trên điện thoại di động và máy tính bảng của Lê Hoàng Trung sử dụng, qua đó trích xuất file dữ liệu điện tử có liên quan đến vụ việc.

Ngày 16/5/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Hoàng Trung; ngày 24/5/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Lê Hoàng Trung về tội “Tuyên truyền thông tin, tài liệu nhằm chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” theo quy định tại khoản 1 Điều 117 Bộ luật Hình sự. Vụ án hiện đang điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Thu thập...tài khoản ngân hàng : 02 vụ/ 02 bc (tăng 02 vụ/ 02 bc);
- Vi phạm QĐ về an toàn lao động...: 01 vụ/ 02 bc (tăng 01 vụ/ 02 bc);
- Chế tạo, tàng trữ.... vũ khí quân dụng: 09 vụ/ 13 bc (giảm 03 vụ/ 03 bc);
- Sản xuất... chất cháy, chất độc ... : 04 vụ/ 09 bc (tăng 04 vụ/ 09 bc);
- Vi phạm QĐ về phòng cháy, chữa cháy: 01 vụ/ 01 bc (tăng 01 vụ/ 01 bc);
- Gây rối trật tự công cộng : 20 vụ/ 196 bc (tăng 03 vụ/ 56 bc);
- Xâm phạm thi thể, mồ mã, hài cốt: 02 vụ/ 01 bc (tăng 02 vụ/ 01 bc);
- Đánh bạc : 73 vụ/ 318 bc (giảm 19 vụ, tăng 02 bc);
- Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc : 09 vụ/ 66 bc (giảm 03 vụ/ 36 bc);
- Chứa chấp hoặc tiêu thụ... mà có: 05 vụ/ 19 bc (tăng 02 vụ/ 07 bc);
- Chứa mại dâm : 05 vụ/ 10 bc (giảm 02 vụ, bằng số bc);
- Môi giới mại dâm : 01 vụ/ 02 bc (tăng 01 vụ, 02 bc);
- Chống người thi hành công vụ : 11 vụ/ 15 bc (bằng số vụ, tăng 04 bc);
- Lợi dụng các quyền tự do... cá nhân: 01 vụ (giảm 01 vụ/ 02 bc);
- Tội làm giả con dấu... tổ chức : 13 vụ/ 16 bc (tăng 02 vụ/ 03 bc);
- Tổ chức... ở lại Việt Nam trái phép: 01 vụ (tăng 01 vụ);
- Xúc phạm Quốc kỳ... : 01 vụ/ 01 bc (tăng 01 vụ/ 01 bc);

Diễn hình: Trần Quá, sinh năm 1960 và Trương Thị Ngọc, sinh năm 1967, cùng trú tại khu phố 1, phường Hưng Long, thành phố Phan Thiết là vợ chồng, chung sống với nhau từ năm 1981. Đến tháng 4/2024, Trương Thị Ngọc và Trần Quá ly hôn. Tuy đã ly hôn nhưng Trương Thị Ngọc và Trần Quá vẫn sống chung một nhà tại khu phố 1, phường Hưng Long, thành phố Phan Thiết. Khoảng 22 giờ ngày 15/10/2024, Trần Quá và Trương Thị Ngọc xảy ra cãi vã nhau, ông Quá lấy lõi nồi cơm điện đến xe mô tô của Quá đang dựng trước nhà rút ống dẫn xăng từ bình chứa xuống bình xăng con, lấy lõi nồi cơm điện hứng xăng chảy ra khoảng 01 lít, ông Quá vào phòng ngủ bà Ngọc tạt một nửa xăng vào người bà Ngọc, phần còn lại ông Quá tưới lên người mình. Sau khi bị ông Quá tạt xăng vào người, bà Ngọc chạy ra trước sân nhà ngồi trên ghế xích đu gần cửa cổng trước nhà, ông Quá lấy bật lửa ga và tiến tới ôm bà Ngọc, dùng tay phải nắm áo nói “Tao với mày chết chung luôn” rồi dùng bật lửa ga cầm sẵn trên tay bật cháy châm vào người bà Ngọc, lửa bùng cháy trên người bà Ngọc từ cổ xuống chân, bà Ngọc chạy vào phía trong nhà nhảy xuống hồ cá để dập lửa và kêu cứu, ông Quá cũng bị cháy trên người nhưng tự đến thùng chứa nước tưới cây gần đó lấy nước dập lửa. Hậu quả: Trương Thị Ngọc bị bỏng nặng đưa đi cấp cứu đến ngày 30/10/2024 thì tử vong. Hiện Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Quá về tội “Giết người”.

1.3. Tội phạm về kinh tế, sở hữu, môi trường: Khởi tố mới 791 vụ/ 710 bị can (tăng 123 vụ/ 37 bị can so với cùng kỳ), gồm:

- Cướp tài sản : 25 vụ/ 38 bc (bằng số vụ, tăng 10 bc);
- Cường đoạt tài sản : 08 vụ/ 11 bc (giảm 02 vụ/ 09 bc);
- Cướp giết tài sản : 45 vụ/ 40 bc (tăng 10 vụ/ 11 bc);
- Công nhiên chiếm đoạt tài sản : 01 vụ/ 01 bc (tăng 01 vụ/ 01 bc);
- Trộm cắp tài sản : 486 vụ/ 389 bc (tăng 49 vụ, giảm 48 bc);
- Lừa đảo chiếm đoạt tài sản : 82 vụ/ 55 bc (tăng 23 vụ/ 10 bc);
- Lạm dụng tín nhiệm...đoạt TS : 43 vụ/ 34 bc (tăng 16 vụ/ 10 bc);
- Chiếm giữ trái phép tài sản : 02 vụ/ 02 bc (bằng số vụ, tăng 02 bc);
- Hủy hoại...cố ý làm hư hỏng TS : 39 vụ/ 46 bc (tăng 08 vụ/ 09 bc);
- Sản xuất, buôn bán hàng cấm : 18 vụ/ 31 bc (tăng 07 vụ/ 13 bc);
- Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm : 08 vụ/ 08 bc (tăng 05 vụ/ 05 bc);
- Trốn thuế : 01 vụ/ 02 bc (tăng 01 vụ/ 02 bc);
- Cho vay lãi nặng... : 05 vụ/ 11 bc (giảm 0 vụ, tăng 01 bc);
- Tàng trữ, lưu hành tiền giả : 02 vụ/ 06 bc (bằng số vụ, tăng 02 bc);
- Vi phạm QĐ về đấu thầu... : 02 vụ (tăng 02 vụ);
- Vi phạm QĐ về đầu tư công trình: 04 bc (giảm 02 vụ, tăng 01 bc);
- Vi phạm.. về khai thác tài nguyên: 11 vụ/ 22 bc (tăng 09 vụ/ 19 bc);
- Vi phạm các QĐ về sử dụng đất đai: 04 vụ/ 04 bc (tăng 03 vụ/ 04 bc);
- Vi phạm QĐ về...lâm sản : 05 vụ/ 01 bc (tăng 01 vụ, giảm 03 bc);
- Vi phạm QĐ về bảo vệ động hoang dã: 01 vụ/ 01 bc (tăng 01 vụ/ 01 bc);
- Hủy hoại rừng : 01 bc (giảm 05 vụ, tăng 01 bc);
- Vi phạm QĐ về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm...: 03 vụ/ 03 bc (giảm 02 vụ, 04 bc).

1.4. Tội phạm về ma túy: Khởi tố 568 vụ/ 894 bị can về các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 17 vụ/ 114 bị can so với cùng kỳ), gồm:

- Tàng trữ trái phép chất ma túy : 328 vụ/ 372 bc (giảm 68 vụ/ 76 bc);
- Vận chuyển trái phép chất ma túy: 03 vụ/ 01 bc (giảm 03 vụ/ 06 bc);
- Mua bán trái phép chất ma túy: 52 vụ/ 86 bc (giảm 01 vụ/ 12 bị can);
- Sản xuất.. hoặc sử dụng trái phép chất ma túy: 01 vụ/ 01 bc (bằng số vụ, bc);
- Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: 184 vụ/ 434 bc (tăng 90 vụ/ 187 bc).

1.5. Tội phạm về tham nhũng, chức vụ: Khởi tố 18 vụ/ 29 bị can (tăng 04 vụ/ 04 bị can so với cùng kỳ), gồm:

- Tham ô tài sản : 15 vụ/ 23 bc (tăng 05 vụ/ 16 bc);

- Nhận hối lộ : 01 vụ/ 02 bc (tăng 01 vụ/ 0 bc);
- Lợi dụng chức vụ quyền hạn... : 01 vụ/ 03 bc (tăng 01 vụ, giảm 04 bc);
- Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng: 01 vụ (giảm 01 vụ, 04 bc);
- Đưa hối lộ : 01 bc (giảm 02 bc).

Diễn hình: Từ năm 2020 đến năm 2022, Nguyễn Đình Nhựt (Phó Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm 86-02D, đồng thời là Đăng kiểm viên, phụ trách hoạt động đăng kiểm), Huỳnh Tấn Tài (Đăng kiểm viên, từ tháng 11/2022 đến nay được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Trung tâm Đăng kiểm 86-02D) đã có hành vi nhận tiền trái pháp luật của Lê Hữu Trác và nhiều chủ phương tiện xe cơ giới để làm thủ tục cải tạo xe cơ giới không đúng quy định của pháp luật và kiểm định cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới. Lê Hữu Trác là nhân viên Trung tâm Thanh Long Đỏ (hiện đã nghỉ việc) phụ trách quản lý, đăng kiểm các phương tiện của Trung tâm Thanh Long Đỏ để phục vụ việc dạy lái. Lê Hữu Trác đã liên hệ và đưa hối lộ cho Huỳnh Tấn Tài để làm thủ tục cải tạo xe cơ giới không đúng quy định của pháp luật cho Trung tâm Thanh Long Đỏ và các chủ phương tiện (tổng cộng 15 phương tiện). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Nhận hối lộ” và “Đưa hối lộ”, hiện vụ đã truy tố chuyển tòa chờ xét xử.

1.6. Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Khởi tố 01 vụ/ 02 bị can (viết tắt bc; giảm 04 vụ/ 03 bị can so với cùng kỳ), gồm:

- Trốn khỏi nơi giam, giữ : 01 vụ/ 01 bc (giảm 04 vụ, 04 bc);
- Không tố giác tội phạm : 01 bị can (bằng số vụ, tăng 01 bc).

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Tình hình khiếu kiện về lĩnh vực dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, KDTM, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật vẫn tiếp tục gia tăng, diễn biến đa dạng và phức tạp, nhất là các tranh chấp liên quan đất đai và yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thời gian gần đây nổi lên nhiều vụ tranh chấp chơi góp hội phát sinh chậm thanh toán dẫn đến kết nợ cũng diễn ra ngày càng nhiều; khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của UBND và chủ tịch UBND trong lĩnh vực quản lý đất đai chiếm tỷ lệ cao. Năm 2024 VKS hai cấp thụ lý 8.400 vụ, 534 việc, tăng 309 vụ, 68 việc so với cùng kỳ năm 2023.

Hầu hết các bản án/quyết định sơ thẩm đều bị đương sự kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm; trong đó chiếm phần lớn là các loại án tranh chấp liên quan đến lĩnh vực đất đai và tranh chấp về hợp đồng dân sự. Lý do kháng cáo đa phần đương sự không đồng ý với kết quả xét xử của Tòa án cấp sơ thẩm.

3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp

VKSND hai cấp đã chủ động thực hiện công tác kiểm sát hoạt động tư pháp. Trong mỗi lĩnh vực công tác cụ thể, lãnh đạo đơn vị đã phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ, kiểm sát viên theo dõi, phát hiện, cập nhật vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp và tham mưu cho lãnh đạo Viện ban hành kiến nghị, kháng nghị theo chức năng, nhiệm vụ của Ngành. Trong năm, đã ban hành

24 kháng nghị, 297 kiến nghị ở các khâu công tác kiểm sát, yêu cầu các cơ quan tư pháp hai cấp, các cơ quan chức năng khắc phục vi phạm; báo cáo đề nghị cấp trên kháng nghị giám đốc thẩm 05 vụ; các kiến nghị của Viện kiểm sát có căn cứ được các đơn vị tiếp thu, chấp nhận.

Qua hoạt động kiểm sát nhận thấy công tác thực hiện chức năng của các cơ quan tư pháp còn một số tồn tại, hạn chế, thiếu sót cần khắc phục như: Vi phạm trong việc chậm tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tin báo tố giác tội phạm, vi phạm về thời hạn chuyển nguồn tin tội phạm đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; chậm tiến hành các hoạt động xác minh nguồn tin tội phạm... làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết tin báo. Trong hoạt động điều tra vụ án hình sự có các vi phạm phổ biến như: Cơ quan CSĐT vi phạm về việc chuyển giao các tài liệu cho VKS; thời hạn gia hạn các quyết định tố tụng; thiếu sót trong thu thập tài liệu, chứng cứ; hết thời hạn điều tra nhưng CQĐT không thực hiện các yêu cầu điều tra của Viện kiểm sát... Trong hoạt động xét xử hình sự chủ yếu là vi phạm trong việc chậm gửi bản án, quyết định cho Viện kiểm sát; vi phạm trong áp dụng điểm, khoản và trong áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không đúng quy định pháp luật. Trong hoạt động giải quyết các vụ, việc dân sự, HNGĐ, hành chính, kinh doanh, thương mại... dạng vi phạm phổ biến là chậm giao thông báo thụ lý, quyết định, bản án cho Viện kiểm sát và đương sự; vi phạm về thời hạn giải quyết vụ án; về việc chuyển hồ sơ xét xử. VKS đã ban hành kiến nghị yêu cầu khắc phục các vi phạm nhưng các dạng vi phạm cũ vẫn tiếp tục xảy ra.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

- *Đánh giá chung:* Viện KSND hai cấp đã chủ động đề ra các biện pháp thiết thực để nâng cao chất lượng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của CQĐT và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Đảm bảo 100% số tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố đều được kiểm sát chặt chẽ từ khi tiếp nhận cho đến khi kết thúc việc giải quyết. Phối hợp với Cơ quan điều tra hợp bản phân loại xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và kiểm tra, hướng dẫn việc tiếp nhận, xử lý tin báo của Công an cấp xã. Chủ động đề ra các yêu cầu xác minh để làm rõ sự việc, tránh oan sai, bỏ lọt tội phạm.

- *Kết quả công tác kiểm sát:* VKSND hai cấp kiểm sát việc thụ lý 3.474 tin (cũ 256 tin; mới thụ lý 2.859 tin, tăng 01 tin so với cùng kỳ; phục hồi 307 tin; nơi khác chuyển đến 52 tin). Chuyển giải quyết theo thẩm quyền 96 tin. Đã giải quyết 3.105 tin (đạt tỷ lệ 89,4%, giảm 0,66% so với cùng kỳ), gồm: khởi tố 1.938 tin (chiếm tỷ lệ 62,42%), không khởi tố 872 tin, tạm đình chỉ 295 tin. Hiện còn tồn 273 tin (không có tin quá thời hạn luật định). VKSND

hai cấp đã ban hành 3.105/ 3.105 yêu cầu kiểm tra, xác minh tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố (đạt 100%).

- Những vi phạm được phát hiện thông qua công tác kiểm sát:

Cơ quan CSĐT chậm thụ lý, giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm; vi phạm về thời hạn ra quyết định phân công giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; thời hạn đề nghị gia hạn giải quyết tin báo; Điều tra viên không thực hiện yêu cầu xác minh của Viện kiểm sát và không tiến hành hoạt động kiểm tra, xác minh tin báo để phải gia hạn khi không cần thiết; chậm chuyển hồ sơ không khởi tố, chậm thông báo thụ lý tin báo cho VKS; chậm tác động cơ quan chức năng thực hiện kết luận định giá tài sản và kết luận trưng cầu giám định; tin báo đã hết thời hiệu nhưng không ra Quyết định không khởi tố vụ án.

Căn cứ tạm đình chỉ không đúng khi có đầy đủ căn cứ có thể khởi tố vụ án làm chậm lại hoạt động tố tụng, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và chưa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

Công an cấp xã vi phạm trong công tác tiếp nhận, xử lý tin báo như: tự tổ chức cho các bên liên quan tiến hành hoà giải, bồi thường dân sự là vượt quá thẩm quyền, nhiệm vụ của Công an cấp xã trong hoạt động xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm; chậm trễ trong việc chuyển nguồn tin tố giác tội phạm; vi phạm về ghi chép sổ trực ban và chuyển nguồn tin theo đúng thời hạn quy định, việc phân loại và xử lý tin báo chưa đầy đủ, một số hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính còn sai sót.

- Biện pháp tác động, xử lý của VKS:

Tiến hành 23 cuộc kiểm sát trực tiếp việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại Cơ quan CSĐT Công an hai cấp, Đoàn biên phòng Phước Lộc, La Gi và phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an cấp huyện trực tiếp kiểm sát tin báo, tố giác tội phạm tại 92 xã, phường, thị trấn (tăng 81 so với cùng kỳ). Qua trực tiếp kiểm sát đã ban hành 115 kết luận và 46 kiến nghị yêu cầu Cơ quan CSĐT - Công an hai cấp và Công an cấp xã khắc phục vi phạm.

Qua kiểm sát, VKSND hai cấp đã ban hành 32 kiến nghị (trong đó có 09 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, tăng 06 kiến nghị so với cùng kỳ) yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an tỉnh, huyện và Công an cấp xã khắc phục vi phạm; kết quả các kiến nghị của VKS đều được tiếp thu, chấp nhận. VKSND tỉnh ban hành 05 thông báo rút kinh nghiệm chung về công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

- Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:
Một số Kiểm sát viên chưa chủ động trong công tác phối hợp với CQĐT để đảm bảo kiểm sát chặt chẽ việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Một vài hồ sơ kiểm sát chưa chặt chẽ dẫn đến lý do tạm đình chỉ tin báo không đúng quy định.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

- *Đánh giá chung:* Đơn vị chủ động đề ra nhiều giải pháp, tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra; tuân thủ đúng các quy định của BLTTHS, Quy chế 111/QĐ-VKSTC, Chỉ thị công tác của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tăng cường trách nhiệm công tố trong giải quyết các vụ án hình sự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm; 100% vụ án, bị can Kiểm sát viên đều tham gia hỏi cung hoặc trực tiếp hỏi cung bị can trước khi phê chuẩn đề củng cố chứng cứ, đảm bảo tính khách quan của chứng cứ; đảm bảo việc khởi tố, điều tra đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

- *Kết quả công tác kiểm sát:* VKSND hai cấp thụ lý kiểm sát điều tra 2.648 vụ/ 3.601 bị can (cũ 388 vụ/ 491 bị can; phục hồi 170 vụ/ 63 bị can; mới 1.957 vụ/ 2.882 bị can, tăng 159 vụ, 284 bị can so với cùng kỳ; nơi khác chuyển đến 65 vụ/ 67 bị can; nhận đề điều tra lại 08 vụ/ 17 bị can; nhận lại đề điều tra bổ sung 25 vụ/ 81 bị can; tách 35 vụ). Cơ quan điều tra đã giải quyết 2.034 vụ/ 3.003 bị can, đạt 76,8% (giảm 6,1% so với cùng kỳ), trong đó: Kết thúc điều tra, đề nghị truy tố 1.592 vụ/ 2.810 bị can (đạt 78,3%); nhập 45 vụ/ 35 bị can; đình chỉ 54 vụ/ 37 bị can (do bị hại rút yêu cầu khởi tố, do miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 2, khoản 3 Điều 29 BLHS, do bị can chết, bị can bị mắc bệnh tâm thần); chuyển giải quyết theo thẩm quyền 73 vụ/ 85 bị can; tạm đình chỉ 270 vụ/ 36 bị can. Đang giải quyết 614 vụ/ 598 bị can.

VKS hai cấp đã phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng chọn 03 vụ án rút gọn, 146 vụ án điểm để điều tra, truy tố, xét xử nhanh, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương (tăng 02 vụ án rút gọn, 06 vụ án điểm so với cùng kỳ).

- *Những vi phạm được phát hiện thông qua công tác kiểm sát:*

Cơ quan điều tra chậm ban hành kết luận điều tra và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát truy tố; không thực hiện các yêu cầu điều tra của Viện kiểm sát, không tiến hành các hoạt động điều tra, để kéo dài thời hạn điều tra; không chuyển và chậm chuyển các biên bản, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, chậm chuyển hồ sơ tạm đình chỉ cho Viện kiểm sát; Điều tra viên không cùng với Kiểm sát viên họp đánh giá tài liệu, chứng cứ trước khi kết thúc điều tra; vi phạm trong việc xử lý vật chứng...

- *Biện pháp tác động, xử lý của Viện kiểm sát:*

Không phê chuẩn 03 lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, 01 quyết định gia hạn tạm giữ, 05 lệnh bắt bị can để tạm giam. Hủy bỏ 01 quyết định khởi tố vụ án, 12 quyết định khởi tố bị can. Yêu cầu CQĐT: hủy bỏ 01 quyết định không khởi tố vụ án, khởi tố 04 vụ/ 04 bị can, truy nã 01 bị can (CQĐT đã thực hiện theo yêu cầu của VKS). VKS khởi tố, yêu cầu CQĐT điều tra 02 vụ/ 01 bị can. Tham gia khám nghiệm hiện trường 740 vụ, khám nghiệm 227 tử thi, đối chất 35 vụ, nhận dạng 21 vụ, nhận biết giọng nói 01, khám xét 10 vụ, thực nghiệm điều tra 26 vụ; tham gia hỏi cung 1.177 bị can, trực tiếp lấy lời khai người bị bắt, tạm giữ 73 người, trực tiếp hỏi cung 357 bị can. Đề ra 2.448/2.648 yêu cầu điều tra (đạt 92,5%).

Qua kiểm sát, đã ban hành 52 kiến nghị (trong đó có 13 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật, tăng 07 kiến nghị so với cùng kỳ) yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an hai cấp khắc phục vi phạm pháp luật trong hoạt động khởi tố, điều tra. Kết quả các kiến nghị của VKS đều được tiếp thu, chấp nhận. VKSND tỉnh ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm chung.

- *Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:* Một số ít Kiểm sát viên chưa bám sát tiến độ điều tra để đề ra các yêu cầu điều tra kịp thời, khi kết thúc điều tra vụ án mới phát hiện được hồ sơ thiếu chứng cứ dẫn đến phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Mặt khác do lượng án ngày càng tăng, phức tạp nhưng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên vẫn còn thiếu so với yêu cầu.

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

- *Đánh giá chung:* Thực hiện Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao về “*Tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và nâng cao trách nhiệm trong giải quyết bồi thường thiệt hại cho người bị oan trong hoạt động tố tụng hình sự*”; VKSND hai cấp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố. Các vụ án thụ lý giải quyết được nghiên cứu sâu kỹ, khách quan, toàn diện đảm bảo các vụ án truy tố chuyển Tòa đều có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, trong năm không có án oan, sai, không có vụ án nào Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội.

- *Kết quả công tác kiểm sát:* Tổng số án VKSND hai cấp phải xử lý 1.594 vụ/ 2.811 bị can (mới 1.593 vụ/ 2.810 bị can, tăng 53 vụ, 263 bị can so với cùng kỳ, nơi khác chuyển đến 01 vụ/ 01 bị can). VKSND hai cấp đã giải quyết 1.594 vụ/ 2.811 bị can, đạt 100%, trong đó: Truy tố 1.586 vụ/ 2.802 bị can (đạt 99,5%), đình chỉ 07 vụ/ 08 bị can (do bị hại rút yêu cầu khởi tố, miễn TNHS theo khoản 3 Điều 29 BLHS), tạm đình chỉ 01 vụ/ 01 bị can do bị can bỏ trốn. Hiện không còn án tồn.

Qua công tác kiểm tra cáo trạng VKSND cấp huyện, VKSND tỉnh đã ban hành 07 thông báo rút kinh nghiệm chung.

- *Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:* Công tác phối hợp giữa VKS và CQĐT còn một số hạn chế, một số vụ án chưa được phối hợp chặt chẽ trong quá trình điều tra nên vẫn xảy ra trường hợp VKS phải trả hồ sơ điều tra bổ sung.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

- *Đánh giá chung:* VKSND hai cấp đã chủ động thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử án hình sự, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm, không có trường hợp nào Tòa án tuyên không phạm tội. Tích cực phối hợp với Tòa án tổ chức các phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến, thông qua đó góp phần nâng cao kỹ năng tranh luận, xét hỏi của Kiểm sát viên. Kiểm sát chặt chẽ các bản án, quyết định của Tòa án, kịp thời ban hành kiến nghị, kháng nghị.

- *Kết quả công tác kiểm sát:*

+ *Sơ thẩm*: Tòa án hai cấp đã thụ lý xét xử 1.977 vụ/ 3.389 bị cáo (cũ 388 vụ/ 582 bị cáo; phục hồi 01 vụ/ 01 bị cáo; mới 1.587 vụ/ 2.803 bị cáo, tăng 53 vụ, 265 bị cáo so với cùng kỳ; nhận để xét xử lại 01 vụ/ 03 bị cáo). VKSND hai cấp đã kiểm sát giải quyết 1.447 vụ/ 2.426 bị cáo, trong đó: xét xử 1.435 vụ/ 2.409 bị cáo; đình chỉ xét xử 12 vụ/ 17 bị cáo (do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố, do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết). Đang giải quyết 530 vụ/ 963 bị cáo (đều trong thời hạn luật định).

+ *Phúc thẩm*: VKSND tỉnh thụ lý kiểm sát xét xử phúc thẩm 182 vụ/ 286 bị cáo (cũ 24 vụ/ 38 bị cáo; mới 158 vụ/ 248 bị cáo, tăng 08 vụ, 28 bị cáo so với cùng kỳ). Đã giải quyết 154 vụ/ 244 bị cáo, gồm: Tòa đưa ra xét xử 143 vụ/ 230 bị cáo; đình chỉ xét xử 11 vụ/ 14 bị cáo. Đang giải quyết 28 vụ/ 42 bị cáo (đều trong thời hạn luật định).

+ *Kháng nghị phúc thẩm*: VKSND hai cấp đã kháng nghị theo trình tự phúc thẩm 09 vụ/ 33 bị cáo (cũ 02 vụ/ 04 bị cáo; mới 07 vụ/ 29 bị cáo). Tòa án đã giải quyết 07 vụ/ 29 bị cáo, trong đó: Tòa án Cấp cao 3 xét xử 01 vụ/ 01 bị cáo (Viện KSND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh (Viện Cấp cao 3) rút tại Tòa), Tòa án cấp phúc thẩm tỉnh Bình Thuận xét xử 06 vụ/ 28 bị cáo (chấp nhận kháng nghị 05 vụ/ 27 bị cáo, không chấp nhận kháng nghị 01 vụ/ 01 bị cáo). Đang giải quyết 02 vụ/ 04 bị cáo.

+ *Báo cáo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm*: VKSND tỉnh ban hành 08 báo cáo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm (cũ 05, mới 03). VKS cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành kháng nghị 03 vụ và có công văn trả lời không chấp nhận kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 02 vụ, còn 03 vụ chưa có văn bản trả lời.

Phiên tòa rút kinh nghiệm: VKS hai cấp đã phối hợp với Tòa án tổ chức 170 phiên tòa rút kinh nghiệm (trong đó có 46 phiên tòa rút kinh nghiệm bằng hình thức trực tuyến) để nâng cao kỹ năng thực hành quyền công tố của Kiểm sát viên. Lãnh đạo Viện kiểm sát trực tiếp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự 97 vụ.

- *Những vi phạm được phát hiện thông qua công tác kiểm sát*:

Vi phạm về thời hạn giao gửi bản án, quyết định cho Viện kiểm sát cùng cấp; vi phạm về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bỏ lọt tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên”; chậm chuyển hồ sơ sơ thẩm có kháng cáo, kháng nghị lên cấp phúc thẩm theo quy định...

- *Biện pháp tác động, xử lý của Viện kiểm sát*:

Qua kiểm sát, VKSND hai cấp ban hành 17 kiến nghị yêu cầu Tòa án cấp huyện khắc phục vi phạm (tăng 04 kiến nghị so với cùng kỳ); kết quả các kiến nghị của VKS đều được tiếp thu, chấp nhận. VKSND tỉnh ban hành 06 thông báo rút kinh nghiệm chung.

- *Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ*:

Công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng có lúc chưa kịp thời; chưa nhất quán quan điểm nhận thức về một số quy định của pháp luật; công tác kiểm sát bản án sơ thẩm chưa được chú trọng đúng mức.

Việc xử lý một số trường hợp liên quan đến án ma túy và án đánh bạc như xác định hình thức, số tiền đánh bạc còn nhiều quan điểm khác nhau giữa các cơ quan tố tụng.

**Án trả hồ sơ điều tra bổ sung chiếm tỷ lệ 3,31% (tăng 0,21% so với cùng kỳ), cụ thể:*

- Viện kiểm sát trả hồ sơ điều tra bổ sung: 44 vụ/ 206 bị can (trong đó có 19 vụ/ 120 bị can thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát), chiếm tỷ lệ 1,19%.

- Tòa án trả VKS: 56 vụ/ 123 bị cáo; trong đó có 14 vụ/ 53 bị cáo VKS không chấp nhận đã chuyển lại hồ sơ cho Tòa án xét xử; 42 vụ/ 70 bị cáo VKS chấp nhận (chiếm tỷ lệ 2,12%).

** Công tác hướng dẫn nghiệp vụ, trả lời thỉnh thị*

Đầu năm VKSND tỉnh Bình Thuận đã xây dựng hướng dẫn công tác nghiệp vụ đối với VKS cấp huyện và thực hiện việc kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo VKS cấp huyện đúng theo chương trình công tác đề ra. Đã phối hợp với CQĐT và TAND tỉnh Bình Thuận hướng dẫn, trả lời 34 thỉnh thị của liên ngành tư pháp cấp huyện. Phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận (Phòng PC01) trả lời thỉnh thị của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đối với 01 tin báo “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ban hành 04 công văn hướng dẫn cấp huyện về đường lối giải quyết án, áp dụng án lệ số 47 và hướng dẫn cách thức thực hiện kiểm tra tin báo tại cấp xã. Ban hành 06 công văn cho ý kiến đối với trường hợp đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự vụ án của VKS cấp huyện.

Qua công tác kiểm tra hồ sơ không khởi tố của cấp huyện, VKS tỉnh đã ban hành 03 công văn hướng dẫn giải quyết do bỏ lọt tội phạm. Qua công tác kiểm tra án đình chỉ điều tra đã phát hiện 01 trường hợp đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự không đúng quy định nên đã yêu cầu hủy bỏ Quyết định đình chỉ.

Kiểm tra 1.245 cáo trạng do VKS cấp huyện chuyển đến, qua kiểm tra phát hiện một số vi phạm, đã kịp thời hướng dẫn yêu cầu VKS cấp huyện sửa chữa, khắc phục vi phạm, đồng thời ban hành 05 công văn yêu cầu rút hồ sơ, cáo trạng để trả điều tra bổ sung làm rõ vai trò đồng phạm và thay đổi cáo trạng để truy tố đúng khung hình phạt.

Ban hành công văn trả lời về việc xin ý kiến kháng nghị phúc thẩm đối với 05 vụ án hình sự, 07 vụ án dân sự; 01 công văn hướng dẫn VKS cấp huyện về giải quyết vụ án lao động và 01 công văn trả lời thỉnh thị về khó khăn, vướng mắc trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự.

1.5. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự

Thực hiện tốt công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam, đổi mới phương thức và nâng cao chất lượng kiểm sát nhà tạm giữ, trại tạm giam. Thường xuyên nắm tình hình hàng ngày và kiểm sát chặt chẽ việc bắt, tạm giữ, tạm giam và thi hành án

hình sự đảm bảo tính có căn cứ, đúng pháp luật; không để xảy ra tình trạng quá hạn tạm giữ, tạm giam; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người bị bắt, tạm giữ, tạm giam, người chấp hành án phạt tù theo đúng quy định pháp luật.

a. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam

- *Kiểm sát việc tạm giữ*: Tổng số người bị tạm giữ: 1.104 người (cũ 03 người; mới 1.113 người (tăng 185 người so với cùng kỳ); nơi khác chuyển đến 30 người; chuyển đi nơi khác 42 người). Đã giải quyết 1.084 người (trong đó: khởi tố chuyển tạm giam 890 người, chiếm 82,1%; áp dụng biện pháp ngăn chặn khác 133 người; truy nã chuyển tạm giam 32 người; cơ quan bắt giữ trả tự do 29 người). Còn tạm giữ 20 người, không có trường hợp nào quá hạn tạm giữ.

- *Kiểm sát việc tạm giam*: Tổng số người bị tạm giam: 1.620 người (cũ 851 người; mới 1.900 người (tăng 195 người so với cùng kỳ); chuyển nơi khác đến 611 người; chuyển đi nơi khác 1.742 người). Đã giải quyết 598 người (trong đó: thay đổi biện pháp ngăn chặn khác 106; Hội đồng xét xử trả tự do 15; hết thời hạn tù trong thời gian chờ quyết định chuyển đi chấp hành án 07; số người chuyển chấp hành án 470). Chết 03 người (do bệnh lý). Còn tạm giam 1.019 người (số bị án tử hình đang tạm giam 06 người), không có trường hợp nào quá hạn tạm giam.

- Những vi phạm được phát hiện thông qua công tác kiểm sát:

+ Giám thị Trại tạm giam - Công an tỉnh: Một số sổ theo dõi người bị tạm giữ, tạm giam chưa cập nhật, phản ánh đầy đủ tình hình; giam chung người bị tạm giam trong giai đoạn điều tra với người đang chờ chấp hành án phạt tù; đưa nhiều đồ dùng không cần thiết cho sinh hoạt cá nhân và mang vượt số lượng quần áo vào buồng giam giữ; nhận thuốc và cấp phát thuốc chữa bệnh, thuốc bổ của thân nhân gửi cho người bị tạm giữ, người bị tạm giam không ghi vào sổ về nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; không có cán bộ nữ làm công tác quản giáo để quản lý, giám sát người bị tạm giữ, người bị tạm giam là nữ giới; không phân công chỉ huy gác, đốc gác, người gác trực.

Hệ thống nước chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của người bị tạm giữ, tạm giam; chưa bố trí đầy đủ hệ thống ghi âm, ghi hình có âm thanh phục vụ hoạt động tố tụng hình sự; hệ thống quản lý kiểm soát an ninh, kho lưu ký, kho để công trang, hòm thư góp ý, bảng thông tin trợ giúp pháp lý và biển treo “*phòng thăm gặp*” của người bị kết án tử hình để đảm bảo công tác quản lý người bị tạm giữ, tạm giam...

+ Nhà tạm giữ Công an huyện vi phạm trong việc phân loại quản lý người bị tạm giữ, người bị tạm giam; trích xuất người bị tạm giam, bị can không ghi vào sổ theo dõi, buồng lỏng quản lý để chiến sỹ phục vụ đưa vật cấm (điện thoại di động và cáp sạc điện thoại) vào buồng giam và việc không có biện pháp sửa chữa, xây mới cơ sở vật chất có nguy cơ gây nguy hiểm cho người và các phương tiện ra vào nhà tạm giữ; chậm chuyển Lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp, Quyết định tạm giữ cho Viện kiểm sát; một số buồng giam vệ sinh chưa được sạch sẽ; nhà tạm giữ cho người đang bị tạm giam thăm gặp không đúng đối tượng...

Nhà tạm giữ của Công an thành phố Phan Thiết vi phạm về việc quản lý, giám sát không chặt chẽ người bị tạm giam đang được điều trị tại bệnh viện dẫn đến người bị tạm giam bỏ trốn.

- *Biện pháp tác động, xử lý của Viện kiểm sát:*

VKS hai cấp đã tiến hành 50 cuộc kiểm sát trực tiếp việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận, nhà tạm giữ Công an cấp huyện (tăng 01 cuộc so với cùng kỳ). Qua trực tiếp kiểm sát đã ban hành 50 kết luận và 24 kiến nghị. Ngoài ra, qua công tác kiểm sát đã ban hành 01 kiến nghị phòng ngừa đối với Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an tỉnh trong công tác quản lý, chỉ đạo về tạm giữ, tạm giam. Toàn bộ các kiến nghị của VKS đều được tiếp thu, chấp nhận.

- *Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:*
Một số cán bộ, Kiểm sát viên do khối lượng công việc nhiều, phải kiêm nhiệm nhiều khâu nên đôi lúc còn hạn chế trong thực hiện kỹ năng kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự nên chưa kịp thời phát hiện các vi phạm trong việc quản lý, giáo dục người bị tạm giữ, tạm giam để yêu cầu khắc phục.

Một số cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giam giữ xuống cấp, mặc dù Viện kiểm sát đã kiến nghị nhưng chưa khắc phục.

b. Công tác kiểm sát thi hành án hình sự

- Thi hành án tử hình: 06 người (cũ); chưa thi hành án 06 người.

- Thi hành án phạt tù:

+ Tù chung thân: Tổng số 461 người (cũ 434, mới 27, nơi khác chuyển đến 01, chuyển đi nơi khác 01); giảm án xuống tù có thời hạn 48 người; hiện đang chấp hành án 413 người.

+ Tù có thời hạn: Tổng số 14.883 người (cũ 9.737, mới 5.142, nơi khác chuyển đến 207, chuyển đi nơi khác 203). Đã chấp hành xong 3.427, số được tha tù trước thời hạn có điều kiện 46 người, được Tòa án trả tự do 01, chết 37 người (do tự sát 01, bệnh lý 34, do các nguyên nhân khác 02), bắt buộc chữa bệnh 02 người, hiện đang chấp hành án 11.370 người.

- Thi hành án treo, cải tạo không giam giữ, quản chế: Tổng số 1.046 người (cũ 683, mới 374, nơi khác chuyển đến 05, chuyển đi nơi khác 16); đã chấp hành xong 302 người; phạm tội mới 10 người; số vi phạm nghĩa vụ buộc phải chấp hành hình phạt tù 01 người; đang thi hành án treo chết 01 người; còn lại 732 người.

- Hoạt động kiểm sát:

Trực tiếp kiểm sát hồ sơ đề nghị xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù các đợt: Tết nguyên đán năm 2024, Lễ 30/4/2024 và Lễ 02/9/2024 cho 5.842 phạm nhân, trong đó: Trại giam Thủ Đức 4.561 phạm nhân (có 137 phạm nhân quốc tịch nước ngoài và 09 đối tượng thuộc án Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo), Trại giam Huy Khiêm 1.231 phạm nhân (có 02 đối tượng thuộc án Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo) và Cơ quan THAHS Công an tỉnh 50 phạm nhân. Hội

đồng thống nhất xét giảm cho 5.737/ 5.842 phạm nhân; loại ra khỏi danh sách đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt tù đối với 105 phạm nhân.

- Kiểm sát 53/53 = 100% quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện cho phạm nhân Tết nguyên đán năm 2024, Lễ 30/4/2024 và Lễ 02/9/2024. Hội đồng xét tha tù chấp nhận loại 01 phạm nhân do nhận thấy hành vi của phạm nhân có tính chất côn đồ như đề nghị của Viện KSND tỉnh Bình Thuận.

Thực hiện 100% trường hợp thông báo việc ủy thác thi hành án hình sự; thông báo việc tiếp nhận ủy thác thi hành án hình sự; kiểm sát 100% các quyết định về thi hành án phạt tù.

- *Những vi phạm được phát hiện thông qua công tác kiểm sát:*

+ Trại giam thủ Đức: vi phạm trong việc sổ sách quản lý phạm nhân, hồ sơ phạm nhân, về hoạt động căng tin, về công tác cảnh sát quản giáo, cảnh sát bảo vệ, công tác quản lý giam giữ phạm nhân, chế độ đăng ký giấy khai sinh cho con của phạm nhân và công tác y tế; hệ thống camera tại buồng nghỉ điều trị bệnh bị mờ, nhòe, không trích xuất được dữ liệu; buồng giam, căng tin, hội trường, bếp ăn, thư viện và buồng điều trị bệnh tại Bệnh xá chưa được trang bị hệ thống camera giám sát nhưng chưa kịp thời báo cáo bằng văn bản cho Ban giám thị Trại giam Thủ Đức để báo Cục C10 bổ sung kinh phí khắc phục sửa chữa hoặc thay mới để theo dõi, giám sát chặt chẽ, có biện pháp kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra.

Phạm nhân Dương Xuân Trung được điều trị bệnh suy thận và thoát vị bẹn tại Bệnh xá Phân trại 6, vào khoảng từ 09 giờ đến 11 giờ 15 phút ngày 27/7/2024, phạm nhân Dương Xuân Trung đã có hành vi chuẩn bị công cụ và thực hiện hành vi treo cổ tự sát kéo dài hơn 2 tiếng đồng hồ nhưng 02 cán bộ trực giám sát hệ thống camera đã không kịp thời theo dõi, giám sát chặt chẽ để phát hiện ngăn chặn hành vi treo cổ tự sát của phạm nhân Trung.

- Trại giam Huy Khiêm: Vi phạm về việc lập sổ sách quản lý phạm nhân, vi phạm trong công tác quản lý giam giữ phạm nhân: tổ chức giam giữ vượt quá quy định, vẫn để xảy ra tình trạng phạm nhân đem vật cấm vào buồng giam, vi phạm kỷ luật do chấp hành nội quy cơ sở giam giữ chưa nghiêm, một số mắt Camera an ninh bị hư hỏng nhưng chưa được sửa chữa hoặc thay mới, chưa niêm yết đầy đủ và đúng số lượng vị trí chỗ nằm của phạm nhân trong một buồng giam và được Giám thị trại giam phê duyệt; vi phạm về hoạt động căng tin; về công tác tổ chức thăm gặp...

+ Trại tạm giam Công an tỉnh: vi phạm pháp luật trong việc lập sổ sách, hồ sơ quản lý phạm nhân, việc đảm bảo chế độ liên lạc của phạm nhân; về việc đảm bảo số lượng phạm nhân để lại trại tạm giam phục vụ việc tạm giữ, tạm giam theo Luật Thi hành án hình sự.

+ Đối với Cơ quan THAHS Công an huyện: Công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc đối với Công an cấp xã và Ủy ban nhân dân cấp xã chưa thường xuyên, dẫn đến còn một số tồn tại trong công tác quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án treo tại cộng đồng như: thực hiện việc điểm danh, kiểm diện và nhận xét quá trình chấp hành án của UBND xã không đúng quy định; Ủy

ban nhân dân xã không phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, không triệu tập người chấp hành án lên để làm việc và không có công văn cử cán bộ tham dự buổi làm việc với người phải chấp hành án treo do cán bộ Cơ quan THA hình sự chủ trì; đã hết thời hạn chấp hành án nhưng Công an xã không chuyển hồ sơ đến cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong thời gian thử thách án treo và cũng không lập hồ sơ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo có đủ điều kiện...

+ Đối với Tòa án: Chậm tiến hành xác minh để thực hiện các quy trình thủ tục về thi hành án; sau khi nhận lại hồ sơ ủy thác, chậm tiến hành xác minh mà đề từ ngày 07/10/2022 đến ngày 22/11/2023 mới chuyển lại hồ sơ ủy thác THAHS và tiếp tục ra quyết định ủy thác THAHS ủy thác cho TAND thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa ra quyết định THAHS đối với Lý Trường Giang (chậm hơn 01 năm); vi phạm về việc chuyển các quyết định về thi hành án hình sự cho VKS.

+ UBND xã, thị trấn: vi phạm về việc không lập sổ theo dõi người được hưởng án treo; việc thực hiện việc nhận xét, đánh giá việc chấp hành án hình sự tại cộng đồng; việc báo cáo đến Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện để đề nghị Tòa án xem xét, quyết định rút ngắn thời gian thử thách cho bị án khi đủ điều kiện; đối với các hồ sơ thi hành án hình sự cộng đồng đang quản lý, giám sát, giáo dục thì trong Bản án hình sự đều tuyên việc nộp án phí và bồi thường dân sự. Tuy nhiên, trong đa số các hồ sơ của người chấp hành án đều không có tài liệu thể hiện việc thi hành các quyết định trên của Bản án. Đa số các hồ sơ, nhận xét về quá trình chấp hành án hình sự tại cộng đồng hàng tháng của Công an thị trấn và Ủy ban nhân dân thị trấn về việc đóng án phí và bồi thường dân sự của người chấp án: không thể hiện được việc thi hành các quyết định trên của người chấp hành như thế nào, mà chỉ nhận xét là “không”. Một số hồ sơ án treo, Công an thị trấn và Ủy ban nhân dân thị trấn phân loại chấp hành án hàng tháng không đúng (bị án không đủ điều kiện nhưng xếp loại Khá)...

- Biện pháp tác động, xử lý của Viện kiểm sát:

VKSND hai cấp đã tiến hành 92 cuộc kiểm sát trực tiếp việc thi hành án phạt tù, thi hành án hình sự tại: Trại giam Thủ Đức, Trại giam Huy Khiêm, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an hai cấp và UBND cấp xã (04 đột xuất, 01 phối hợp với Vụ 8). Qua trực tiếp kiểm sát đã ban hành 92 kết luận và 33 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm.

Ngoài ra, qua kiểm sát VKSND cấp huyện đã ban hành 06 kiến nghị yêu cầu UBND cấp xã, Cơ quan THAHS Công an, Tòa án nhân dân huyện cùng cấp khắc phục vi phạm. Các kiến nghị của VKS đều được tiếp thu, chấp nhận.

VKS tỉnh ban hành 03 thông báo rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự.

- Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:

Hiện nay, Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận đang giam giữ 06 người bị kết án tử hình, trong đó chỉ có 02 bị án (Nguyễn Bảo Vũ, Lê Văn Chiều) đã có

quyết định của Chánh án TAND tối cao, Viện trưởng VKSND tối cao về việc không kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh và Quyết định tổng hợp hình phạt nhiều bản án của Chánh án TAND tối cao; 04 bị án còn lại chưa có quyết định kháng nghị hoặc quyết định không kháng nghị giám đốc thẩm hoặc tái thẩm của Chánh án TAND tối cao, Viện trưởng VKSND tối cao.

Do bị giam giữ lâu nên có bị án tư tưởng không ổn định, diễn biến bất thường, hàng ngày thường xuyên la hét, đập cửa buồng giam; công tác quản lý giam giữ gặp nhiều khó khăn.

1.6. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan: không

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

VKSND hai cấp đã thực hiện nghiêm túc việc kiểm sát chặt chẽ 100% các thông báo thụ lý, bản án, quyết định của Tòa án; thực hiện tốt công tác kiểm sát góp phần nâng cao chất lượng và tiến độ giải quyết án. Việc lập hồ sơ kiểm sát và tham gia phiên tòa, phiên họp luôn được chú trọng và đảm bảo đúng quy định. Quá trình kiểm sát phát hiện được nhiều vi phạm của Tòa án đã kịp thời ban hành kháng nghị, kiến nghị, thông báo rút kinh nghiệm. Làm tốt trong công tác hướng dẫn, trao đổi nghiệp vụ và tổ chức tốt nhiều phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp.

2.1. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

- Kết quả công tác kiểm sát:

+ *Sơ thẩm*: VKSND hai cấp thụ lý kiểm sát sơ thẩm việc giải quyết: 11.344 vụ, 584 việc (cũ 3.265 vụ, 53 việc; phục hồi 549 vụ, 01 việc; mới 7.590 vụ, 530 việc, tăng 27 vụ, 66 việc so với cùng kỳ; chuyển đi nơi khác 60 vụ). Tòa án đã giải quyết: 7.991 vụ, 511 việc (trong đó: công nhận sự thỏa thuận của đương sự 3.354 vụ, 364 việc; đình chỉ 2.262 vụ, 71 việc; xét xử 1.897 vụ, mở phiên họp 74 việc; tạm đình chỉ 478 vụ, 02 việc). Đang giải quyết: 3.353 vụ, 73 việc.

+ *Phúc thẩm*: Thụ lý kiểm sát việc giải quyết: 422 vụ (cũ 117 vụ; phục hồi 01 vụ; mới 304 vụ, tăng 88 vụ so với cùng kỳ). Tòa án đã giải quyết 266 vụ, trong đó: đình chỉ 02 vụ, xét xử 261 vụ, tạm đình chỉ 03. Đang giải quyết 156 vụ.

VKSND hai cấp đã kiểm sát 10.777 bản án, quyết định về các vụ, việc dân sự... của Tòa án, phát hiện có 533 bản án, quyết định có vi phạm về thời hạn gửi cho VKS và nội dung. Kiểm sát viên tham gia 2.021/2.021 phiên tòa, phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS (đạt 100%). Ban hành 99 yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ đối với án sơ thẩm và phúc thẩm.

+ *Kháng nghị phúc thẩm*: Viện KSND hai cấp đã ban hành 38 quyết định kháng nghị phúc thẩm (cũ 26, mới 12). Tòa án đã giải quyết 19 vụ, trong đó: Tòa cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử 02 vụ (không chấp nhận kháng nghị 01 vụ nhưng được Viện kiểm sát cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh (Viện cấp cao 3)

bảo vệ, rút kháng nghị 01 vụ do đương sự rút kháng cáo); Tòa án tỉnh xét xử phúc thẩm 17 vụ (chấp nhận kháng nghị 09 vụ, không chấp nhận kháng nghị 01 vụ, 05 vụ rút kháng nghị do đương sự rút đơn, 02 vụ rút do không có căn cứ). Đang giải quyết 19 vụ.

+ *Báo cáo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm*: Ban hành 01 báo cáo đề nghị Viện cấp cao 3 kháng nghị giám đốc thẩm 01 vụ án dân sự, hiện chưa có văn bản trả lời.

+ *Phiên tòa rút kinh nghiệm*: VKSND hai cấp đã thực hiện 74 phiên tòa rút kinh nghiệm tăng 04 phiên so với cùng kỳ (trong đó có 15 phiên bằng hình thức trực tuyến).

- *Những vi phạm được phát hiện thông qua công tác kiểm sát*:

+ Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận: vi phạm pháp luật về việc sử dụng các tài liệu chứng cứ là bản phô tô để làm chứng cứ giải quyết đối với 03 vụ án dân sự, vi phạm pháp luật trong việc tính án phí vụ án dân sự.

+ Tòa án nhân dân cấp huyện: vi phạm chậm gửi các quyết định, bản án cho VKS; chậm chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu; về việc trả lại đơn khởi kiện; không thực hiện thủ tục gửi Quyết định kháng nghị cho Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý và vi phạm về thời hạn gửi hồ sơ kháng cáo, kháng nghị đối với vụ án dân sự; vi phạm trong quá trình giải quyết vụ án dân sự (bỏ sót người tham gia tố tụng, giải quyết không đúng yêu cầu của người khởi kiện); vi phạm trong việc ban hành Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; vi phạm về việc xem xét đơn khởi kiện của đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác định chứng cứ và thực hiện công khai chứng cứ; vi phạm trong việc thực hiện thủ tục tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng...

- *Biện pháp tác động, xử lý của Viện kiểm sát*:

Qua kiểm sát, VKSND hai cấp đã ban hành 38 kiến nghị (trong đó có 12 kiến nghị phòng ngừa, tăng 04 kiến nghị so với cùng kỳ) yêu cầu TAND hai cấp khắc phục vi phạm và yêu cầu UBND cấp huyện phòng ngừa vi phạm; kết quả các kiến nghị của VKS đều được tiếp thu, chấp nhận. VKSND tỉnh ban hành 05 thông báo rút kinh nghiệm chung về công tác giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình.

- *Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ*: Do khối lượng công việc nhiều, án phức tạp, biên chế thiếu nên một số Kiểm sát viên nghiên cứu hồ sơ chưa sâu kỹ dẫn đến còn có án sửa, hủy; công tác kiểm sát bản án còn hạn chế dẫn đến chưa kịp thời phát hiện các sai phạm để ban hành kiến nghị, kháng nghị.

Thực tế vẫn còn nhiều trường hợp bản án, quyết định sơ thẩm có sai sót nhưng đương sự (bị đơn hoặc nguyên đơn) vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm hoặc Tòa án chưa tổng đạt hợp lệ bản án/quyết định cho đương sự nên thời hạn kháng cáo của đương sự là 15 ngày kể từ khi nhận được hoặc niêm yết bản án sơ thẩm. Do đó cho dù có phát hiện bản án/ quyết định sơ thẩm có sai sót nhưng Viện kiểm sát chưa có thông tin về việc đương sự có kháng cáo hay không nên không thể ban

hành kháng nghị phúc thẩm. Vì vậy, có những trường hợp vì chờ thông tin về việc đương sự kháng cáo dẫn đến hết thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát.

2.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

- Kết quả công tác kiểm sát:

+ *Sơ thẩm*: VKSND hai cấp thụ lý kiểm sát việc giải quyết: 849 vụ, 04 việc (cũ 344 vụ; phục hồi 17 vụ; mới 491, 04 việc (tăng 191 vụ, 02 việc so với cùng kỳ); nơi khác chuyển đến 01 vụ, chuyển đi nơi khác 04 vụ). Tòa án đã giải quyết 438 vụ, 04 việc (trong đó: đình chỉ 111 vụ, 01 việc; công nhận sự thỏa thuận 55 vụ; xét xử 256 vụ, 03 việc; tạm đình chỉ 16). Đang giải quyết 411 vụ.

+ *Phúc thẩm*: Thụ lý kiểm sát việc giải quyết: 21 vụ (cũ 06, mới 15, tăng 04 vụ so với cùng kỳ). Tòa án đã giải quyết 16 vụ, trong đó: xét xử 13 vụ, đình chỉ 03 vụ. Đang giải quyết 05 vụ.

+ *Công tác kiểm sát việc giải quyết các việc khác theo quy định của pháp luật*: Kiểm sát việc giải quyết yêu cầu mở thủ tục phá sản: 07 việc, giải quyết mở thủ tục phá sản 03 việc, hiện đang giải quyết 04 việc.

+ *Kiểm sát việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân*: Tổng số 449 việc (mới 438 việc, giảm 55 việc so với cùng kỳ). Tòa án đã giải quyết 447 việc (mở phiên họp 442, đình chỉ 05). Đang giải quyết 02 việc.

VKSND hai cấp kiểm sát 755 bản án, quyết định của Tòa án. Kiểm sát viên tham gia 711/711 phiên tòa, phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS (đạt tỷ lệ 100%). Ban hành 23 yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ.

+ *Kháng nghị phúc thẩm*: VKS tỉnh ban hành 09 quyết định kháng nghị phúc thẩm (cũ 04, mới 05 ngang cấp). Tòa án đã giải quyết 04 vụ, trong đó: Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử 02 vụ không chấp nhận kháng nghị nhưng được Viện cấp cao 3 bảo vệ, rút kháng nghị 01 vụ do đương sự rút đơn; Tòa án tỉnh xét xử 01 vụ không chấp nhận kháng nghị. Đang giải quyết 05 vụ.

+ *Báo cáo đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm*: VKSND tỉnh ban hành 01 báo cáo đề nghị Viện cấp cao 3 kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với vụ án hành chính nhưng không được chấp nhận.

+ *Phiên tòa rút kinh nghiệm*: VKSND tỉnh đã thực hiện 17 phiên tòa rút kinh nghiệm (tăng 02 phiên tòa so với cùng kỳ).

- Những vi phạm được phát hiện thông qua công tác kiểm sát:

Tòa án hai cấp vi phạm về việc gửi thông báo, quyết định, bản án, hồ sơ xét xử cho Viện kiểm sát; vi phạm về việc ra quyết định tiếp tục giải quyết vụ án; vi phạm về việc không thực hiện đúng thủ tục xử lý đơn khởi kiện dẫn đến kéo dài thời hạn giải quyết tranh chấp giữa các đương sự.

- Biện pháp tác động, xử lý của Viện kiểm sát:

Qua kiểm sát, đã ban hành 13 kiến nghị (trong đó có 03 kiến nghị phòng ngừa, giảm 03 kiến nghị so với cùng kỳ) yêu cầu TAND hai cấp và các cơ quan hữu quan khắc phục và phòng ngừa vi phạm; kết quả kiến nghị của VKS đều được tiếp thu, chấp nhận. VKSND tỉnh ban hành 04 thông báo rút kinh nghiệm chung.

- *Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:*
 Một số Kiểm sát viên chưa có nhiều kinh nghiệm công tác, chưa thật sự nêu cao ý thức trách nhiệm trong công việc, nhận thức, áp dụng pháp luật của một số cán bộ, KSV chưa thống nhất; chưa thực hiện đầy đủ các thao tác nghiệp vụ theo Quy chế của Ngành dẫn đến chất lượng công tác kiểm sát hoạt động tư pháp còn có mặt hạn chế; tỷ lệ án bị hủy, sửa còn nhiều nhưng số vụ việc kháng nghị/kiến nghị còn ít, chất lượng kháng nghị chưa cao.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

- *Đánh giá chung:* VKS hai cấp đã quán triệt và thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính theo chỉ thị của VKSND tối cao. Kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định và tổ chức thi hành án dân sự, thi hành án hành chính. Tập trung kiểm sát việc phân loại những việc có điều kiện, không có điều kiện thi hành, xác minh, áp dụng các biện pháp bảo đảm và biện pháp cưỡng chế thi hành án, nhất là các trường hợp phức tạp. Đa số các bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đều được ra quyết định thi hành án đúng thời hạn luật định, đúng nội dung và tổ chức thi hành án kịp thời. Qua kiểm sát, đã phát hiện nhiều thiếu sót, vi phạm, đã ban hành kiến nghị yêu cầu Cơ quan THADS và Tòa án nhân dân hai cấp khắc phục vi phạm.

- *Kết quả công tác kiểm sát:*

+ VKSND hai cấp thụ lý kiểm sát: 22.951 việc/ 8.105.245.388.000 đồng (cũ 9.078 việc/ 3.676.496.843.000 đồng; mới 14.052 việc/ 4.556.307.779.000 đồng; số ủy thác đi 177 việc/ 121.767.234.000 đồng; Cục rút lên thi hành 02 việc/ 5.792.000 đồng). Đã kết thúc thi hành án: 11.789 việc/ 1.388.882.054.000 đồng (trong đó đã thi hành xong 11.227 việc/ 1.231.830.072.000 đồng). Đang giải quyết: 11.162 việc/ 6.716.363.334.000 đồng.

+ VKSND hai cấp đã thụ lý và kiểm sát 100% (17.080/17.080) các quyết định về THADS. Qua kiểm sát phát hiện một số vi phạm đã ban hành 07 kiến nghị. Trực tiếp xác minh điều kiện thi hành án 59 việc. Ban hành 01 công văn gửi Cục THADS tỉnh Bình Thuận về việc có ý kiến liên quan đến việc tổ chức thi hành án đối với những vụ việc khó thi hành.

- *Những vi phạm được phát hiện thông qua công tác kiểm sát:*

+ Cục Thi hành án Dân sự tỉnh: Người phải thi hành án có điều kiện thi hành án nhưng Cục THADS chưa ban hành quyết định tiếp tục thi hành án và người phải thi hành án đã thi hành xong nhưng Cục THADS vẫn đề việc chưa có điều kiện thi hành án; chưa tiến hành xác minh tại trại giam nơi phạm nhân đang chấp hành án phạt tù và chưa xác minh tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Phan Thiết nhưng lại ban hành quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án; việc ghi chép sổ không đầy đủ, không kết sổ và kết sổ không đúng quy định; chậm tác động, tổ

chức thi hành án; không thông báo quyết định về thi hành án, chậm thông báo quyết định thi hành án cho người phải thi hành án; hồ sơ chưa lập danh mục, đánh số bút lục; không thông báo về kết quả xác minh điều kiện THA cho đương sự...

+ Chi cục THADS huyện: Chậm tác động, tổ chức thi hành án; chậm ra quyết định thi hành án khi nhận ủy thác, không thông báo quyết định về THA và chậm thông báo quyết định về THA; không thông báo đã nhận được đơn yêu cầu của người được THA; không lập phiếu xuất, nhập kho để tiêu hủy vật chứng; chậm xác minh điều kiện THA, chậm xác minh lại điều kiện THA; chậm thành lập hội đồng tiêu hủy vật chứng, tài sản; chậm giao tài sản sung công cho Phòng Tài chính - Kế hoạch; không gửi thông tin người phải THA chưa có điều kiện THA cho UBND cấp xã nơi xác minh để niêm yết công khai; người phải thi hành án chết nhưng Chấp hành viên không thông báo cho người thừa kế di sản để thực hiện thủ tục chuyển giao nghĩa vụ THA; không thông báo cho Sở Tư pháp nơi cơ quan THADS có trụ sở kết quả chấp hành xong nghĩa vụ dân sự trong bản án hình sự; chậm cưỡng chế kê biên để THA; ủy thác thi hành án không có căn cứ dẫn đến phải thu hồi quyết định ủy thác, kéo dài thời gian thi hành án; ghi chép một số sổ không đầy đủ; Chấp hành viên không yêu cầu Ngân hàng cung cấp, bổ sung tài liệu đăng ký thay đổi giao dịch bảo đảm trước khi thực hiện các thủ tục thẩm định giá, đấu giá; không xác minh thông tin về tài sản tại cơ quan, tổ chức nơi đăng ký tài sản...

+ UBND huyện Tuy Phong, UBND Tp. Phan Thiết, UBND tỉnh Bình Thuận: Chậm thi hành 05 bản án hành chính đã có quyết định buộc thi hành án của Tòa án.

+ TAND tỉnh Bình Thuận: Gửi chậm bản án và quyết định cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

- Biện pháp tác động, xử lý của VKS:

+ VKSND hai cấp đã tiến hành 21 cuộc kiểm sát trực tiếp việc thi hành án dân sự tại Cơ quan thi hành án dân sự hai cấp và phúc tra việc thực hiện các kiến nghị ban hành năm 2023; ban hành 02 yêu cầu tự kiểm tra việc thi hành án dân sự tại Cục Thi hành án và Chi cục thi hành án dân sự. Qua trực tiếp kiểm sát đã ban hành 21 kết luận và 14 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm.

+ Ngoài ra, qua kiểm sát VKSND hai cấp đã ban hành 07 kiến nghị (trong đó có 02 kiến nghị phòng ngừa, giảm 16 kiến nghị so với cùng kỳ) yêu cầu Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự, UBND huyện, thành phố khắc phục vi phạm). Ban hành 04 thông báo rút kinh nghiệm chung về công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính.

- Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:

Số lượng bản án phải thi hành ngày càng tăng, phức tạp nhưng cán bộ làm công tác thi hành án dân sự thiếu nên dẫn đến tình trạng quá tải trong công việc; còn có những việc thi hành án tồn đọng, kéo dài; việc tổng hợp vi phạm để kiến nghị với các cơ quan chức năng chưa nhiều; còn để vụ việc có điều kiện thi hành án nhưng chậm tổ chức thi hành án.

4. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

- *Đánh giá chung:* Công tác tiếp công dân, công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được chú trọng, kịp thời giải quyết các đơn thuộc trách nhiệm giải quyết của VKS. Trong năm 2024, đơn thư khiếu nại, tố cáo có xu hướng tăng về số lượng vụ việc. Tổng số khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh...tiếp nhận là 1.507 đơn/ 1.507 việc (tăng 205 đơn so với cùng kỳ). Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp của VKSND hai cấp được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đầy đủ theo đúng trình tự quy định của pháp luật, quy chế của Ngành; không để xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo đông người tại VKS hoặc để đơn thư tồn đọng kéo dài.

- *Kết quả công tác kiểm sát:*

+ VKSND hai cấp tiếp 125 lượt công dân (lãnh đạo Viện tiếp 30 lượt; giảm 36 lượt so với cùng kỳ).

+ Tiếp nhận mới 1.507 đơn/ 1.507 việc (tăng 205 đơn/ 205 việc so với cùng kỳ); gồm: 294 đơn khiếu nại; 293 đơn tố cáo; 154 tin báo, tố giác về tội phạm; 18 đơn tố cáo trong hoạt động tư pháp; 748 đơn kiến nghị phản ánh và các loại đơn khác. Đã phân loại xử lý 1.507 đơn/ 1.507 việc, cụ thể: 15 đơn/ 15 việc thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS; 02 đơn/ 02 việc chuyển VKS khác giải quyết theo thẩm quyền; 390 đơn/ 390 việc thuộc thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và tin báo, tố giác tội phạm; 1.094 đơn/ 1.094 việc không thuộc thẩm quyền giải quyết và kiểm sát việc giải quyết; 06 đơn/ 06 việc không đủ điều kiện thụ lý.

+ Tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát: Đơn thuộc thẩm quyền Viện kiểm sát giải quyết 15 đơn (mới). Đã giải quyết 15 đơn (đạt tỷ lệ 100%).

+ Đơn VKS kiểm sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo của cơ quan tư pháp 390 đơn/ 390 việc. Đã giải quyết 390 đơn/ 390 việc; trong đó: chuyển Cơ quan điều tra 310, Tòa án 43, Cơ quan thi hành án 37.

+ Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và kiểm sát việc giải quyết của Viện kiểm sát 1.094 đơn/ 1.094 việc; đã xử lý trả lại đơn, chỉ dẫn, lưu đơn 1.094 đơn/ 1.094 việc.

- *Những vi phạm trong giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo về tư pháp:*

Quyết định số 203/QĐ/CSHS ngày 05/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận áp dụng sai điều luật; vi phạm về thời hạn giải quyết đơn; vi phạm trong việc lập sổ theo dõi kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; chưa kịp thời xây dựng báo cáo và lập danh sách các đơn, việc khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp đã tiếp nhận, thụ lý, giải quyết theo đề cương yêu cầu để đoàn trực tiếp kiểm sát của Viện kiểm sát tỉnh thực hiện chức năng kiểm sát. Không thụ lý giải quyết đơn liên quan đến tố cáo hành vi vi phạm pháp luật của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thuộc Phòng Cảnh sát hình sự và không thông báo kết quả giải quyết đơn cho Viện kiểm sát.

- Biện pháp tác động, xử lý của Viện kiểm sát:

Tiến hành 13 cuộc kiểm sát trực tiếp và phúc tra việc tiếp nhận giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tại Cơ quan CSĐT Công an tỉnh, huyện, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và Chi cục THADS huyện (tăng 02 cuộc so với cùng kỳ). Qua trực tiếp kiểm sát đã ban hành 13 kết luận và 13 kiến nghị yêu cầu Cơ quan CSĐT và Chi cục THADS khắc phục vi phạm, ngoài ra qua kiểm sát ban hành 01 kiến nghị vi phạm. Tất cả các kiến nghị đều được tiếp thu, chấp nhận.

Ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm về công tác kiểm sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp và 02 công văn yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi cung cấp hồ sơ khiếu nại và kiểm tra, xem xét điều kiện thụ lý đơn khiếu nại.

III. CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành được thực hiện tích cực, đồng bộ các giải pháp, cụ thể như: Kế hoạch công tác năm đã được xây dựng kịp thời, trong đó các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể, các chỉ tiêu được cụ thể hóa phù hợp với chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao, nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. Việc tổ chức triển khai kế hoạch công tác kiểm sát năm 2024, các chỉ thị chuyên đề và những thông báo kết luận chỉ đạo của Viện KSND tối cao; kế hoạch phòng chống, tham nhũng, tiêu cực; kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách tư pháp năm 2024; kế hoạch, chương trình công tác của đơn vị được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thiết thực. Thực hiện tốt phương châm: “*Đoàn kết, trách nhiệm - Kỷ cương, liêm chính - Bản lĩnh, hiệu quả*”, nhằm mục tiêu nâng cao hơn nữa chất lượng công tác, phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Lãnh đạo Viện quan tâm, chỉ đạo kịp thời các khâu công tác, theo dõi chặt chẽ và yêu cầu Viện KSND cấp huyện báo cáo định kỳ kết quả giải quyết những vụ án kinh tế, tham nhũng, chức vụ do Ban Thường vụ Tỉnh Ủy, Ban Chỉ đạo về phòng chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh; Ban Nội chính Tỉnh ủy chỉ đạo, theo dõi để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

Thường xuyên sinh hoạt giao ban nội bộ; giao ban với CQĐT, với các ngành tư pháp có liên quan để đẩy nhanh tiến độ giải quyết án và cho ý kiến, đường lối giải quyết đối với những vụ án cấp huyện thỉnh thị.

Chỉ đạo tổ chức thành công cuộc thi “Báo cáo án bằng sơ đồ tư duy” năm 2024 và hội nghị tập huấn chuyên sâu về hình sự, dân sự cho công chức Viện KSND hai cấp tỉnh Bình Thuận. Sau cuộc thi đã ban hành thông báo rút kinh nghiệm nhằm tăng cường và thực hiện tốt, hiệu quả hơn trong việc báo cáo án bằng sơ đồ tư duy.

2. Công tác đột phá

Năm 2024 Viện KSND tỉnh Bình Thuận đã chọn khâu đột phá². Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm đột phá, Viện KSND tỉnh đã quán triệt, tổ chức thực hiện tốt các nội dung Chỉ thị 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2024 và Kế hoạch số 01/KH-VKS ngày 02/01/2024 của Viện KSND tỉnh về công tác của Viện KSND tỉnh Bình Thuận. Hiện nay, Viện KSND hai cấp tỉnh Bình Thuận đã đề ra giải pháp, phân công nhiệm vụ cụ thể trong kế hoạch, chương trình công tác của đơn vị mình để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đột phá và các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024.

Viện KSND tỉnh đã ban hành văn bản hướng dẫn Viện kiểm sát cấp huyện trong công tác kiểm sát tiếp nhận, kiểm tra và xác minh tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã³; chủ động phối hợp với Cơ quan điều tra cấp huyện xây dựng kế hoạch kiểm sát trực tiếp công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị đối với Cơ quan CSĐT cùng cấp, thông qua đó kiểm sát, kiểm tra việc tuân theo pháp luật trong quá trình tiếp nhận, phân loại, xác minh sơ bộ ban đầu các tố giác tin báo về tội phạm của lực lượng Công an cấp xã, đảm bảo đạt chỉ tiêu kiểm sát ít nhất 50% đơn vị Công an cấp xã. Trong năm 2024, các Viện kiểm sát cấp huyện đã trực tiếp kiểm sát 92 cuộc tin báo đối với CQĐT Công an cấp huyện và cấp xã, đồng thời phối hợp với Cơ quan điều tra kiểm tra, hướng dẫn việc tiếp nhận, phân loại, xác minh sơ bộ ban đầu nguồn tin về tội phạm của Công an cấp xã.

Ngay từ đầu năm Viện KSND tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đột phá nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự năm 2024 và các năm tiếp theo⁴. Triển khai kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về lĩnh vực hình sự, dân sự cho công chức Viện KSND hai cấp⁵. Viện kiểm sát thực hiện kiểm sát chặt chẽ 100% các thông báo thụ lý, các bản án, quyết định của Tòa án. Chỉ đạo Kiểm sát viên nghiên cứu kỹ các hồ sơ trước khi tham gia phiên tòa, phiên họp để nắm chắc nội dung vụ, việc, quan hệ tranh chấp, yêu cầu của đương sự, các tài liệu chứng cứ để đưa ra đường lối giải quyết vụ án, vụ việc đúng quy định của pháp luật, đồng thời kịp thời phát hiện vi phạm để ban hành kiến nghị, kháng nghị.

Tăng cường công tác thanh tra việc thực hiện các quy chế nghiệp vụ, công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác trong Ngành, Viện KSND tỉnh đã ban hành công văn về việc tăng cường công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác, bí mật nghiệp vụ⁶, công văn hướng dẫn công tác bảo vệ bí mật Nhà nước triển

²- Kiểm sát 50% Công an cấp xã trong việc tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc dân sự.

- Tăng cường công tác thanh tra việc thực hiện các quy chế nghiệp vụ, công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác trong Ngành.

³ Hướng dẫn số 514/HD-VKS ngày 16/5/2024.

⁴ Kế hoạch số 480/KH-VKS ngày 10/5/2024.

⁵ Kế hoạch số 199/KH-VKS ngày 28/02/2024.

⁶ Công văn số 29/CV-VKS ngày 08/01/2024.

khai đến Viện KSND hai cấp thực hiện⁷, Quy định bảo vệ bí mật nhà nước của Viện KSND tỉnh Bình Thuận (ban hành kèm theo Quyết định số 447/QĐ-VKS ngày 12/11/2024 của Viện KSND tỉnh Bình Thuận). Ban hành kế hoạch tổ chức hội nghị tập huấn về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, dự kiến tổ chức cuối tháng 11/2024⁸ và tiến hành kiểm tra một số đơn vị VKS cấp huyện về công tác bảo mật trong Ngành nhằm chấn chỉnh kịp thời.

3. Công tác tham mưu, tổng hợp, văn phòng

Công tác tham mưu tổng hợp luôn được chú trọng. Ngay khi có chỉ thị công tác của Ngành đã tham mưu lãnh đạo Viện ban hành kế hoạch công tác, hệ thống chỉ tiêu nghiệp vụ năm 2024; tổ chức cho các đơn vị đăng ký các chỉ tiêu đầu năm và lập kế hoạch kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch công tác năm của các đơn vị cấp huyện. Văn phòng tổng hợp đã tham mưu cho lãnh đạo Viện ban hành nhiều loại báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất và các văn bản khác theo yêu cầu; tất cả đều hoàn thành đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng, nội dung báo cáo. Nhằm kịp thời chấn chỉnh cũng như giúp cho công tác tham mưu tổng hợp toàn tỉnh thực hiện đúng các quy định của Ngành, Văn phòng đã ban hành 02 thông báo rút kinh nghiệm kết quả thực hiện Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo.

4. Công tác tổ chức cán bộ; công tác xây dựng Đảng

*** Công tác tổ chức cán bộ:**

- *Về kiện toàn bộ máy:* Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận hiện có 10 Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và 08 phòng trực thuộc.

Biên chế của Viện KSND tỉnh Bình Thuận được Viện KSND tối cao giao giai đoạn 2022 – 2026 cho là 215 biên chế (QĐ 18-QĐ-VKSTC, ngày 28/10/2022) và 36 hợp đồng lao động theo Nghị định 111. Tính đến thời điểm báo cáo đã thực hiện được 197 biên chế và 35 hợp đồng lao động, gồm: Viện KSND cấp tỉnh thực hiện được 58/63 biên chế, trong đó có 01 KSV cao cấp, 33 KSV trung cấp, 08 KSV sơ cấp, 01 kiểm tra viên chính, 02 kiểm tra viên, 08 trưởng phòng, 12 phó trưởng phòng; Viện KSND cấp huyện được giao 152 biên chế, hiện thực hiện 139/152 biên chế, trong đó có 18 KSV trung cấp là viện trưởng và phó viện trưởng Viện KSND cấp huyện, 84 KSV sơ cấp, 05 kiểm tra viên, 10 Viện trưởng, 20 Phó Viện trưởng.

- Công tác tuyển dụng và ký hợp đồng lao động theo Nghị định 68:

Công tác tuyển dụng: Trên cơ sở Kế hoạch tuyển dụng công chức nghiệp vụ của Viện KSND tối cao đợt 1 năm 2023 và đợt 2 năm 2023, Phòng Tổ chức cán bộ đã tham mưu lãnh đạo Viện KSND tỉnh xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức đợt 1 năm 2023 và đợt 2 năm 2023 để triển khai thực hiện. Qua 02 đợt tuyển dụng, Viện KSND tỉnh Bình Thuận đã tuyển dụng được 28 công chức nghiệp vụ kiểm sát và 01 công chức nghiệp vụ khác.

⁷ Công văn số 926/VKS-VP ngày 20/8/2024.

⁸ Kế hoạch số 1354/KH-VKS ngày 12/11/2024.

Ký mới 02 hợp đồng lao động lái xe theo Nghị định 111/NĐ-CP ở Viện KSND huyện Bắc Bình và thành phố Phan Thiết.

- Công tác quy hoạch: Đã triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý Viện KSND cấp huyện và cấp phòng Viện KSND tỉnh, lãnh đạo Viện KSND tỉnh, giai đoạn 2021 – 2026 và giai đoạn 2026 -2031. Đến nay, Ban cán sự đảng Viện KSND tỉnh đã phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch chức vụ lãnh đạo quản lý Viện KSND hai cấp giai đoạn 2021 – 2026 và 2026 – 2031. Ban cán sự đảng Viện KSND tối cao đã có quyết định phê duyệt kết quả quy hoạch chức vụ lãnh đạo Viện KSND cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2026 và 2026 – 2031.

- Công tác sơ tuyển vào trường đại học Kiểm sát Hà Nội và công tác thi tuyển KSV:

+ Công tác sơ tuyển vào trường đại học Kiểm sát Hà Nội: Thực hiện Hướng dẫn số 1417/VKSTC-V15 ngày 12/4/2024 của Viện KSND tối cao về việc hướng dẫn công tác sơ tuyển, đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội năm 2024, Thông báo số 115/TB-T2-ĐT ngày 12/4/2024 của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, Phòng đã tham mưu ban hành Kế hoạch số 384/KH-VKS ngày 15/4/2024 để triển khai thực hiện đến các Viện KSND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về việc sơ tuyển vào Trường Đại học kiểm sát Hà Nội năm 2024, đồng thời thành lập Ban sơ tuyển để triển khai, tổ chức công tác sơ tuyển tại Viện KSND cấp huyện. Viện KSND tỉnh đã tiến hành sơ tuyển tại Viện KSND cấp huyện. Kết quả: có 09 hồ sơ đạt sơ tuyển.

+ Công tác thi tuyển kiểm sát viên, kiểm tra viên chính: Căn cứ vào chỉ tiêu số lượng kiểm sát viên các ngạch, kiểm tra viên chính đã được Viện KSND tối cao phân bổ cho địa phương và kế hoạch tổ chức thi tuyển Kiểm sát viên, Kiểm tra viên chính năm 2024 của Viện KSND tối cao; Viện KSND tỉnh chọn cử 04 đồng chí là KSV sơ cấp Viện KSND hai cấp dự thi KSV trung cấp, 13 đồng chí là kiểm tra viên Viện KSND hai cấp dự thi tuyển để bổ nhiệm KSV sơ cấp; 01 đồng chí kiểm tra viên dự thi kiểm tra viên chính. Đến nay, đã có kết quả thi KSV sơ cấp đợt 1/2024: 05/07 đồng chí đủ điều kiện trúng tuyển và đã được bổ nhiệm; 01 đồng chí đủ điều kiện trúng tuyển KTV chính; đợt 2/2024 chưa tổ chức thi.

- *Điều động, luân chuyển cán bộ*: Tham mưu điều động và chuyển đổi vị trí công tác 10 trường hợp từ phòng này sang phòng khác tại Viện KSND cấp tỉnh, từ Viện KSND cấp tỉnh xuống Viện KSND cấp huyện; từ Viện KSND cấp huyện đến Viện KSND cấp tỉnh; từ Viện KSND huyện này sang Viện KSND huyện khác.

- *Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý và Kiểm sát viên*:

+ Bổ nhiệm mới chức vụ: Đề nghị Viện KSND tối cao bổ nhiệm 03 viện trưởng Viện KSND cấp huyện (LaGi, Tuy Phong, Đức Linh) và 04 phó viện trưởng Viện KSND cấp huyện (Phan Thiết, Bắc Bình, Hàm Tân, Tuy Phong); Viện trưởng Viện KSND tỉnh ra quyết định bổ nhiệm 01 trưởng phòng, 01 Chánh Văn phòng, 01 Chánh Thanh tra và 03 phó trưởng phòng.

+ Bổ nhiệm lại: Đề nghị Viện KSND tối cao kéo dài thời gian giữ chức vụ viện trưởng Viện KSND tỉnh; bổ nhiệm lại chức vụ 01 phó viện trưởng Viện

KSND cấp tỉnh, 01 viện trưởng VKSND huyện Phú Quý và 03 phó viện trưởng Viện KSND cấp huyện (Hàm Thuận Nam, Tánh Linh, Phú Quý); Viện KSND tỉnh bổ nhiệm lại 01 trưởng phòng, 02 phó trưởng phòng và 01 phó Chánh Thanh tra.

+ Bổ nhiệm mới chức danh: Viện KSND tối cao ra quyết định bổ nhiệm 02 KSV trung cấp và 10 kiểm sát viên sơ cấp.

+ Bổ nhiệm lại: Đề nghị Viện KSND tối cao ra quyết định bổ nhiệm lại 08 kiểm sát viên sơ cấp.

*** Công tác xây dựng Đảng**

Trên cơ sở các văn bản của Đảng, của Ngành, VKSND tỉnh đã xây dựng các văn bản để triển khai thực hiện trong ngành Kiểm sát Bình Thuận như: Quy chế làm việc của Ban cán sự đảng, Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện KSND tỉnh; kế hoạch triển khai, thực hiện Quy định 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm sát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; kế hoạch thực hiện Kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về kết quả kiểm tra công tác thể chế hóa chủ trương chính sách của Đảng về phòng chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước; kế hoạch thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Nghị quyết về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2024...

Công tác xây dựng Đảng được đơn vị quan tâm gắn với xây dựng Ngành, xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*”. Qua đó xác định vai trò của đảng viên trong đơn vị phải luôn là đầu tàu, gương mẫu trong việc thực hiện công tác và trong sinh hoạt; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có ý thức tổ chức kỷ luật; duy trì sinh hoạt đảng, chính quyền, đoàn thể định kỳ và tổ chức thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các nguyên tắc của Đảng, của Ngành. Kết quả, trong năm 2024 cán bộ, Kiểm sát viên VKS hai cấp đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5. Thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp

Nhận thức rõ mục tiêu và tầm quan trọng của nhiệm vụ cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị, ngay từ đầu năm Ban Cán sự Đảng Viện KSND tỉnh Bình Thuận đã tích cực, chủ động triển khai chủ trương của Đảng về cải cách tư pháp, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách tư pháp năm 2024 triển khai đến VKS hai cấp thực hiện⁹. Để nâng cao chất lượng công tác kiểm sát hoạt động tư pháp, Viện KSND 2 cấp đã chủ động phối hợp với các cơ quan tư pháp để nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm hình sự; vừa quan tâm chống oan sai, vừa kiên quyết không để lọt tội phạm. Áp dụng nhiều biện pháp như: Phân công kiểm sát viên bám sát quá trình điều tra vụ án ngay từ khi khởi tố vụ án, kiểm sát chặt chẽ việc thu thập chứng cứ, lập hồ

⁹ Kế hoạch số 03-KH-BCSD ngày 18/01/2024 về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách tư pháp.

sơ vụ án của cơ quan điều tra; chấn chỉnh kịp thời các vi phạm trong quá trình điều tra; kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử; tổ chức các phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại các phiên tòa.

Trong công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự, Viện KSND 2 cấp phối hợp tiến hành các cuộc kiểm sát trực tiếp tại nhà tạm giữ, trại tạm giam, qua đó đã có những kiến nghị yêu cầu khắc phục, rút kinh nghiệm... Từ đó, bảo đảm cho hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án kịp thời, nhanh chóng, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật; hạn chế tối đa việc bắt, tạm giữ khi chưa đủ căn cứ, không để xảy ra việc tạm giam, truy tố, xét xử oan, gây thiệt hại cho người vô tội. Trong năm tổ chức 261 phiên tòa xét xử theo yêu cầu cải cách tư pháp.

6. Công tác xây dựng pháp luật, nghiên cứu khoa học, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật

Quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 18/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao; tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính, kinh doanh, lao động. Tập trung rà soát các vụ, việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ngành và giải quyết dứt điểm các vụ, việc theo quy định của luật; triển khai góp ý kịp thời các văn bản luật, các quy định khác có liên quan đến công tác của Ngành.

Đầu năm đơn vị đã ban hành kế hoạch trọng tâm công tác tuyên truyền năm 2024 và triển khai các hoạt động bám sát định hướng tuyên truyền; bảo đảm thông tin kịp thời, chính xác, khách quan; chú trọng tuyên truyền về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành. Khai thác và sử dụng có hiệu quả Trang thông tin điện tử (Website) của Viện KSND tỉnh Bình Thuận. Để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, lãnh đạo đơn vị luôn quan tâm, tạo điều kiện để cán bộ trong đơn vị tham gia viết tin bài đăng trên trang thông tin điện tử của Viện KSND tỉnh, đồng thời biểu dương những cá nhân có nhiều thành tích trong công tác tuyên truyền. Thông qua các phiên Tòa xét xử kiểm sát viên luôn lồng ghép nội dung tuyên truyền và giáo dục pháp luật; đồng thời tổ chức các phiên tòa giả định nhằm tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đông đảo quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó còn ban hành kế hoạch về công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2024 để phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật. Trong năm đã có 181 tin bài, 263 hình ảnh về hoạt động của ngành KSND tỉnh được đăng tải, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử. Thường xuyên gửi tin, bài cho các cơ quan báo chí của Ngành để tuyên truyền về hoạt động của ngành Kiểm sát Bình Thuận trong thực hiện nhiệm vụ.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra

Ban hành chương trình, kế hoạch công tác thanh tra năm 2024; kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ năm 2024.

Đã tiến hành 33 cuộc trực tiếp kiểm tra việc chấp hành kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ tại 10 đơn vị VKS cấp huyện và 08 phòng thuộc VKS tỉnh. Hàng tháng 10/10 VKS cấp huyện đều tự kiểm tra việc chấp hành kỷ luật nội vụ và báo cáo kết quả về Thanh tra-Khiếu tố theo quy định. Qua kiểm tra phát hiện một số vi phạm, thiếu sót, đã ban hành 03 thông báo rút kinh nghiệm chung.

Tiến hành 02 cuộc thanh tra công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tại Viện KSND huyện Phú Quý và huyện Hàm Tân; 03 cuộc thanh tra chuyên đề về hoạt động nghiệp vụ án đình chỉ, tạm đình chỉ tại VKS huyện Hàm Thuận Bắc, Tánh Linh, La Gi; 02 cuộc kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại Viện KSND huyện Tuy Phong và Viện KSND huyện Bắc Bình. Qua kiểm tra đã ban hành kết luận.

Qua theo dõi án đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự: 08 vụ/ 07 bị can, theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 29 BLHS 2015, việc đình chỉ đảm bảo có căn cứ, đúng quy định pháp luật (tuy nhiên có 01 vụ/ 01 bị can đình chỉ chưa bảo đảm căn cứ nên yêu cầu VKS cấp huyện hủy bỏ quyết định đình chỉ.

8. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin

Thực hiện tốt công tác thống kê thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Các loại báo cáo thống kê nghiệp vụ của đơn vị đều đảm bảo chính xác về số liệu, truyền gửi về Cục 2 đúng thời gian quy định. Cung cấp số liệu kịp thời phục vụ các loại báo cáo của Văn phòng tổng hợp và của các phòng nghiệp vụ. Ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm và 01 văn bản hướng dẫn về công tác thống kê và công nghệ thông tin cho Viện KSND hai cấp.

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 17/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân; Nghị quyết số 62-NQ/BCSĐ ngày 30/11/2022 của Ban cán sự đảng Viện KSND tối cao trong đó xác định “*ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong Ngành là một khâu đột phá, trọng tâm và phải thực hiện cho bằng được trong thời gian tới*”, Viện KSND tỉnh Bình Thuận đã thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số do Viện trưởng làm Trưởng Ban, đồng thời ban hành kế hoạch phát động, tổ chức phong trào thi đua chuyển đổi số trong ngành KSND tỉnh Bình Thuận để triển khai đến Viện KSND hai cấp thực hiện. Triển khai sử dụng, vận hành xử lý 100% văn bản không mật qua hệ thống Văn bản điều hành, tích hợp chữ ký số; triển khai số hóa dữ liệu điện tử, báo cáo án bằng sơ đồ tư duy. Thực hiện các cuộc họp và phối hợp tổ chức đào tạo các chuyên đề nghiệp vụ cho cán bộ, kiểm sát viên hai cấp qua hệ thống trực tuyến của Ngành. Tăng cường công tác bảo mật, an toàn thông tin...

Bên cạnh đó nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong thực hiện góp ý, kiến nghị và tố giác tội phạm, song song với việc tiếp công dân, đặt hòm thư tại trụ sở, Viện KSND tỉnh Bình Thuận đã thiết lập chuyên mục tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm trên trang tin của Viện KSND tỉnh, đồng thời đã số hóa tạo mã CODE QR để công dân có thể sử dụng điện thoại, thiết bị điện tử... có kết nối internet quét mã QR trên để gửi nội dung góp ý, kiến nghị, tố giác tội phạm bằng dữ liệu điện tử.

Sử dụng có hiệu quả hệ thống trực tuyến, camera giám sát phiên tòa của đơn vị. Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ. Tích cực tham gia vào quá trình “chuyển đổi số” theo lộ trình của Viện KSND tối cao. Tăng cường phối hợp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát.

9. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Trong năm cử 29 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn do Viện KSND tối cao tổ chức; 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý, chỉ đạo, điều hành chuyên ngành cho viện trưởng, phó viện trưởng Viện KSND cấp huyện; 01 lãnh đạo tham gia lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2024; 03 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 3; 25 công chức tham gia lớp quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên.

Thực hiện Công văn số 145/VKSTC-V15, ngày 10/01/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc tiếp tục thực hiện phân công hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ tại đơn vị năm 2024; Nghị quyết số 08-NQ/BCSĐ, ngày 10/5/2023 của Ban cán sự đảng Viện KSND tỉnh về chủ trương phân công hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với công chức ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Kế hoạch số 410/KH-VKS, ngày 10/5/2023 của Viện trưởng Viện KSND tỉnh về việc phân công hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ, VKSND tỉnh Bình Thuận ban hành Công văn số 154/VKS-P15 ngày 15/01/2024 về việc tiếp tục thực hiện phân công hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ tại đơn vị năm 2024 để triển khai thực hiện trong toàn ngành Kiểm sát Bình Thuận.

Bên cạnh việc đăng ký đào tạo bồi dưỡng theo Kế hoạch của Viện KSND tối cao, Viện KSND tỉnh phối hợp với Trường Nghiệp vụ Kiểm sát tại TP. Hồ Chí Minh để mở lớp tập huấn chuyên sâu về hình sự và dân sự cho công chức Viện KSND hai cấp tỉnh Bình Thuận nhằm phát huy tính chủ động của Viện KSND tỉnh trong việc tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng tại địa phương và tinh thần tự học tập của công chức Viện KSND hai cấp.

10. Công tác thi đua, khen thưởng

Viện KSND hai cấp đã tổ chức thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và Thông tư số 02/2024/TT-VKSTC ngày 12/8/2024 của Viện trưởng Viện KSND tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành KSND. Ban cán sự đảng Viện KSND tỉnh đã kịp thời xây dựng Kế hoạch số 05-KH/BCSĐ ngày 29/01/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 109-NQ/BCSĐ ngày 18/12/2023 của Ban cán sự đảng Viện KSND tối cao về lãnh đạo công tác thi đua, khen thưởng trong ngành KSND. Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-VKS ngày 09/01/2024 của Viện KSND tỉnh Bình Thuận, Viện KSND hai cấp đã ban hành chương trình công tác thi đua và tổ chức đăng ký các danh hiệu thi đua năm 2024.

Viện KSND tỉnh triển khai phát động, hưởng ứng các phong trào thi đua của cả nước do Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Viện KSND tối cao phát động hướng dẫn thực hiện, gồm: (1) Phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và kế hoạch 5 năm

(2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; (2) Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025; (3) Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025; (4) Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; (5) Phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030”; (6) Phong trào thi đua rèn luyện theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Công minh, Chính trực, Khách quan, Thận trọng, Khiêm tốn” gắn với phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025; (7) Phong trào thi đua “Chuyển đổi số trong ngành Kiểm sát nhân dân”. Qua thực hiện các phong trào thi đua chuyên đề năm 2024 có 03 tập thể và 09 cá nhân được Viện trưởng Viện KSND tối cao tặng Bằng khen, 06 tập thể và 43 cá nhân được Viện trưởng Viện KSND tỉnh tặng Giấy khen, 02 cá nhân được Viện trưởng Viện KSND tối cao tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Kiểm sát”. Ngoài ra còn có 01 tập thể và 04 cá nhân được khen thưởng ngoài ngành KSND do có thành tích trong đấu tranh, triệt phá các vụ án nổi cộm trên địa bàn tỉnh trong năm 2024.

Viện KSND tỉnh đã tích cực tham gia các hoạt động Cụm, Khối thi đua, tổ chức Hội nghị ký kết giao ước thi đua, ban hành kế hoạch hoạt động chung, tham gia xây dựng góp ý dự thảo kế hoạch và dự thảo báo cáo sơ kết 06 tháng, báo cáo tổng kết thi đua năm 2024, tham gia đóng góp kinh phí cho hoạt động chung của Cụm, Khối thi đua như tặng 50 phần quà (*trị giá 50 triệu đồng*) cho 50 đối tượng thuộc hộ gia đình chính sách, hộ nghèo thuộc tỉnh Bình Thuận, đóng góp kinh phí 32,5 triệu đồng xây dựng một ngôi nhà tình thương tại xã Tân Đức, huyện Hàm Tân, tham gia hoạt động trồng cây xanh tại xã Bắc Ruộng, xã Gia An huyện Tánh Linh,...

Ban hành 01 thông báo rút kinh nghiệm về kết quả công tác thi đua chuyên đề năm 2024.

11. Công tác tài chính, hậu cần

Tiến hành phân bổ dự toán ngân sách năm 2024 cho Viện KSND cấp huyện theo đúng hướng dẫn của Viện KSND tối cao. Thực hiện giải ngân vốn đầu tư năm 2024 công trình xây dựng trụ sở Viện KSND huyện Bắc Bình; quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2023 với Cục Thuế tỉnh; thẩm tra quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho VKS cấp huyện, thực hiện mua sắm tài sản thay thế theo đúng hướng dẫn của Viện KSND tối cao và các quy định của pháp luật.

Đánh giá hiện trạng và xác định nhu cầu đầu tư trong giai đoạn đầu tư công trung hạn 2026-2030; báo cáo tiến độ thực hiện và cam kết giải ngân kế hoạch đầu tư thực hiện trong năm 2024; báo cáo tình hình thực hiện dự án và giải ngân vốn dự án xây dựng trụ sở VKS Bắc Bình; giải ngân vốn xây mới trụ sở Viện KSND huyện Bắc Bình; báo cáo điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2024 trụ sở Viện KSND huyện Bắc Bình.

Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho cả 02 cấp; báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm năm 2023; công khai thu chi ngân

sách qua các đợt trong năm 2024. Quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2023 với cục thuế tỉnh; kê khai thuế thu nhập cá nhân hàng tháng năm 2024 với Cục Thuế tỉnh; đối chiếu tình hình sử dụng ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương năm 2024.

Thực hiện tốt quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí hành chính và quản lý sử dụng tài sản công có hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng ngân sách, tài sản.

12. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp ở địa phương

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành, Viện KSND hai cấp tỉnh Bình Thuận đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, chủ động xây dựng mối quan hệ tốt với Thường trực cấp ủy trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Viện KSND hai cấp chủ động báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương về diễn biến của tình hình tội phạm, kịp thời tham mưu, đề xuất các biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa, đặc biệt khi xảy ra các vụ việc nghiêm trọng gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, những vụ án đặc biệt nghiêm trọng... Thường xuyên phối hợp tốt với Ban nội chính Tỉnh ủy trong việc tham mưu, đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy xử lý một số vụ việc, vụ án theo quy định của Trung ương.

Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa CA – VKS –TA nhằm hạn chế, khắc phục vi phạm và thiếu sót, nâng tỷ lệ giải quyết tin báo, đẩy nhanh tiến độ giải quyết án; đã chọn 03 vụ án rút gọn, 146 vụ án điểm để điều tra, truy tố, xét xử nhanh nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương; phối hợp với Tòa án hai cấp tổ chức 261 phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp. Viện KSND tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết 04 năm thực hiện Quy chế phối hợp và ký thay thế Kế hoạch phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án phạt tù giữa Viện KSND tỉnh Bình Thuận với Trại giam Thủ Đức và Trại giam Huy Khiêm - Bộ Công an trong 02 năm (2024-2025) và ký kết Quy chế phối hợp liên ngành CA-VKS-TA trong công tác tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự trên địa bàn cấp huyện.

Trước sự diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng của một số hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm trên địa bàn tỉnh, VKSND hai cấp đã tổng hợp tình hình, làm rõ nguyên nhân, điều kiện và kịp thời ban hành 297 kiến nghị đối với cơ quan, tổ chức hữu quan để có giải pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

1. Ưu điểm

Trong năm 2024 VKS hai cấp đã thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu theo Nghị quyết 96 của Quốc hội; thực hiện nghiêm các quy chế nghiệp vụ, chỉ thị công tác, kết luận của Viện trưởng Viện KSND tối cao và theo yêu cầu các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. Đơn vị đã đoàn kết nỗ lực phấn đấu, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, không ngừng cải tiến lề lối làm việc, đổi mới phương

pháp chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Kết quả nhiều chỉ tiêu nghiệp vụ đạt tỉ lệ cao (52 chỉ tiêu vượt, 75 chỉ tiêu đạt, trong đó nhiều chỉ tiêu vượt so với yêu cầu như chỉ tiêu trực tiếp kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm tăng 103 cuộc, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, phòng ngừa vi phạm về tin báo tăng 66 kiến nghị, chỉ tiêu kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong hoạt động điều tra tăng 24 kiến nghị, chỉ tiêu ban hành kháng nghị, kiến nghị trong công tác tạm giữ, tạm giam, thi hành án tăng 52 kiến nghị so với chỉ tiêu đề ra).

Quan hệ phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng được duy trì có hiệu quả; các vụ án đặc biệt nghiêm trọng, án tham nhũng, kinh tế, chức vụ do cấp ủy theo dõi, chỉ đạo, án điểm, các vụ án được dư luận xã hội quan tâm đều được tập trung giải quyết kịp thời, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm và phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương. Công tác kiểm sát hoạt động tư pháp đạt kết quả tốt. Công tác tổng hợp, kiến nghị vi phạm đối với các cơ quan tiến hành tố tụng luôn được chú trọng.

VKS hai cấp đã thực hiện tốt chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong giải quyết án hình sự. Chủ động đề ra các biện pháp thực hiện để kiểm sát tốt việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của CQĐT. Thực hiện tốt nhiệm vụ, tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra, nâng cao chất lượng tranh tụng của KSV tại phiên tòa, đảm bảo việc xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội. Trong năm 2024, không có án đình chỉ do bị can không phạm tội hoặc VKS truy tố Tòa tuyên bị cáo không phạm tội. Việc kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác đều được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật, quy chế nghiệp vụ của Ngành, chất lượng kháng nghị, kiến nghị được nâng lên; công tác kiểm sát bản án, báo cáo đề nghị giám đốc thẩm được chú trọng; thường xuyên tổ chức các phiên tòa theo yêu cầu cải cách tư pháp để rút kinh nghiệm chung. Việc thực hiện công tác kiểm sát tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù theo đúng quy định của pháp luật; công tác kiểm sát xét hồ sơ thời hạn chấp hành án cho phạm nhân tại các trại giam, trại tạm giam trên địa bàn tỉnh được xem xét thận trọng, đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật. VKSND hai cấp tăng cường phối hợp với Tòa án, Cơ quan THADS phân loại, xác định các vụ, việc chưa có điều kiện thi hành; tăng cường hoạt động kiểm sát các việc cưỡng chế thi hành án. Công tác tiếp công dân, kiểm sát việc giải quyết khiếu nại tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó lãnh đạo VKSND hai cấp đã tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những đơn khiếu nại, tố cáo phức tạp, không để đơn tồn đọng kéo dài. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào các khâu công tác được chú trọng. Công tác tuyên truyền hoạt động của Ngành, phổ biến pháp luật được tăng cường và đạt hiệu quả tích cực. Công tác quản lý chỉ đạo điều hành tiếp tục đổi mới, công tác tổ chức cán bộ được quan tâm đúng mức, qua đó đã nâng cao được chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng được yêu cầu công tác trong tình hình mới.

2. Hạn chế, thiếu sót

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm sát năm 2024 của VKSND hai cấp vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót cần khắc phục như: công tác kiểm sát giải quyết tin báo tội phạm còn thiếu sót, số lượng tin báo chưa giải quyết còn nhiều; công tác kiểm sát điều tra chưa chặt chẽ dẫn đến còn án trả hồ sơ điều tra bổ sung (3,31%); số vụ án dân sự, hành chính bị hủy, sửa còn nhiều nhưng việc phát hiện vi phạm đề kiến nghị, kháng nghị ở một số Viện kiểm sát cấp huyện còn hạn chế, chất lượng kháng nghị chưa cao; còn 03 chỉ tiêu nghiệp vụ chưa đạt tập trung vào án dân sự, hành chính bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan của cấp sơ thẩm, có trách nhiệm của Viện kiểm sát và bảo vệ kháng nghị phúc thẩm án dân sự, hành chính.

3. Nguyên nhân

Một số vụ án, vụ việc có tính chất phức tạp, khó khăn trong việc điều tra, xác minh thu thập chứng cứ; năng lực, trình độ của một số kiểm sát viên còn hạn chế nên chưa nắm chắc các quy định của pháp luật và các quy chế nghiệp vụ của Ngành. Công tác đánh giá chứng cứ, nhận thức pháp luật giữa các cơ quan tố tụng trong một số vụ việc còn thiếu thống nhất. Công tác kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án chưa chặt chẽ, công tác phối hợp giữa VKS và Cơ quan điều tra, Tòa án có nơi có lúc chưa tốt dẫn đến việc có án bị trả điều tra bổ sung.

Lãnh đạo một số đơn vị chưa quan tâm, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát nên chất lượng công tác kiểm sát án dân sự, lao động, hành chính, kinh doanh thương mại chưa cao. Bên cạnh đó, một bộ phận cán bộ, Kiểm sát viên thiếu kinh nghiệm trong công tác nên chưa phát hiện được hết các sai phạm để thực hiện quyền kháng nghị, kiến nghị; tham mưu ban hành kháng nghị không đảm bảo chất lượng dẫn đến phải rút kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị.

Lượng án hình sự, dân sự, hành chính ngày càng tăng; đông đối tượng tham gia, diễn biến đa dạng và phức tạp; trong khi biên chế lại thiếu, nhiều cán bộ, KSV cấp huyện phải kiêm nhiệm nhiều khâu công tác nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công việc.

4. Kiến nghị

- Đề xuất với liên ngành tư pháp trung ương thống nhất ban hành văn bản hướng dẫn duy nhất để áp dụng thống nhất trong cả nước về các quy định của BLHS, BLTTHS và các Bộ luật khác mới ban hành mà chưa có văn bản hướng dẫn nhất là các tội phạm liên quan đến án ma túy và đánh bạc.

- Đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, xây dựng trụ sở mới cho đơn vị cấp huyện vì nhiều trụ sở đã cũ, xuống cấp, thiếu diện tích sử dụng và phương tiện, máy móc, thiết bị phục vụ công tác, quan tâm cấp thêm kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác chuyển đổi số trong những năm tiếp theo.

- Đề nghị Viện KSND tối cao sớm triển khai hướng dẫn các phần mềm trợ lý ảo trong cung cấp thông tin; phần mềm phòng họp không giấy để đơn vị triển khai thực hiện.

5. Một số biện pháp hiệu quả, cách làm tốt

Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, thường xuyên quán triệt các chủ trương, chính sách, văn bản nghiệp vụ mới cho cán bộ, công chức trong đơn vị.

Tiếp tục thực hiện giao việc cho Kiểm tra viên, Chuyên viên, phân công Kiểm sát viên có kinh nghiệm kèm cặp, giúp đỡ “cầm tay chỉ việc” để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo Nghị quyết số 08-NQ/BCSD ngày 10/5/2023 của Ban cán sự Đảng VKSND tỉnh về chủ trương phân công, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ đối với công chức ngành KSND Bình Thuận.

Qua công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiểm sát điều tra vụ án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Bình Thuận thấy rằng trong quá trình giải quyết đối với hầu hết các tin báo tội phạm và vụ án hình sự, Cơ quan CSĐT chưa thực hiện việc gửi các Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định, Yêu cầu định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản cho Viện kiểm sát theo đúng thời hạn quy định tại các Điều 205, 213, 215, 221 của Bộ luật Tố tụng hình sự để Viện kiểm sát thực hiện kiểm sát việc giám định, định giá tài sản. Việc này gây khó khăn cho việc kiểm sát tính căn cứ, nội dung trưng cầu, kết quả giám định/ định giá tài sản và tiềm ẩn nguy cơ sai sót trong hoạt động tiến hành tố tụng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã yêu cầu Cơ quan CSĐT thực hiện nghiêm việc gửi các Quyết định trưng cầu giám định; Kết luận giám định; Yêu cầu định giá tài sản; Kết luận định giá tài sản cho Viện kiểm sát nhân dân đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nhằm đảm bảo hoạt động giám định, định giá tài sản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, tránh bỏ lọt tin báo tội phạm và phòng ngừa những sai sót trong tiến hành tố tụng.

6. Đánh giá về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của các đơn vị thuộc Viện KSND tối cao và Viện KSND cấp cao

Các đơn vị Viện KSND tối cao và Viện KSND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện tốt công tác quản lý, chỉ đạo; kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp khó khăn, vướng mắc cho cấp dưới.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2025

- Tiếp tục làm tốt công tác chống oan sai, chống bỏ lọt tội phạm, đảm bảo xử lý đúng người, đúng tội theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa; rà soát giải quyết dứt điểm đối với các vụ án, tin báo tạm đình chỉ còn tồn đọng, nhất là các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ, án do cấp ủy theo dõi, chỉ đạo, án đặc biệt nghiêm trọng được dư luận xã hội quan tâm; phối hợp chọn án điển, án theo thủ tục rút gọn; hạn chế thấp nhất việc trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

- Quán triệt, triển khai kịp thời, đầy đủ các chủ trương chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Ngành và địa phương. Thực hiện tốt kế hoạch, chương trình công tác, chỉ đạo của Ngành và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phân đầu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra trong năm 2025.

- Tăng cường hơn nữa trong việc kiểm sát các bản án, quyết định hình sự, dân sự... của Toà án nhằm phát hiện vi phạm để kháng nghị, kiến nghị kịp thời, hạn chế tỷ lệ án hủy, sửa; tăng cường chất lượng kháng nghị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ trong công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự; công tác phúc tra việc thực hiện kiến nghị, kháng nghị; kiểm sát chặt chẽ việc ra quyết định THADS, THAHC của Cơ quan THADS và việc thi hành các bản án đã có hiệu lực pháp luật.

- Tăng cường công tác tự đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, kiểm sát viên; chú trọng đào tạo tại chỗ và theo hướng chuyên sâu. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo điều hành, công tác ứng dụng thông tin.

- Thực hiện tốt chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm trong Ngành... và thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên *“Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm”*.

- Thực hiện tốt quy chế thông tin báo cáo, quản lý công tác trong Ngành; hoàn thành các loại báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu. Thực hiện tốt công tác bảo mật trong Ngành KSND.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị phương tiện hiện có và nguồn kinh phí được cấp bảo đảm đúng mục đích, chống lãng phí. Mua sắm trang thiết bị làm việc theo đề án đã được cấp kinh phí đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, kính báo cáo để Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- VKSNDTC (VT, VP);
 - T.Tr Tỉnh ủy;
 - T.Tr HĐND tỉnh;
 - Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
 - Văn phòng Tỉnh ủy;
 - VKSND cấp huyện;
 - Các phòng trực thuộc;
 - Các đ/c lãnh đạo Viện;
 - Lưu: VT, VPTH.
- } để báo cáo.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Phùng Bá Thắng